

LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT



Địa chỉ : 289 Hai Bà Trưng, P8, Q3, TPHCM

Email : longthuongxotgp@yahoo.com

Website : longchuathuongxot.vn

ĐT: 38.290.093

03/2013

**Mọi sự đều có thể xin được nhờ chuỗi
Kinh Thương Xót.**

(NK 1128)

(Lưu hành nội bộ)

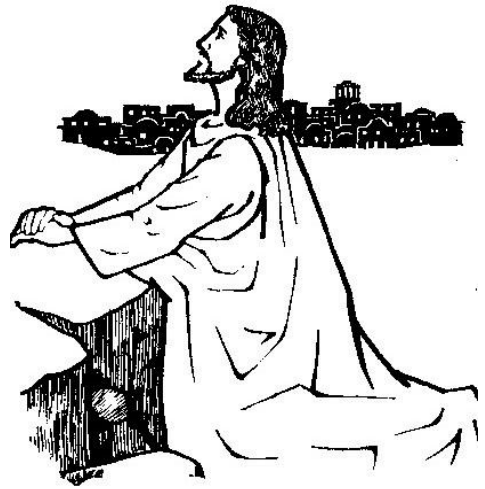


Sống Mùa Chay

Lm. JB. Võ Văn Ảnh

I. Sống Mùa Chay là gì?

1. Trước hết, là ***dấn thân đặc biệt trong cuộc chiến thiêng liêng chống lại điều xấu***, đang hiện diện trên trần gian, trong mỗi người chúng ta và xung quanh chúng ta. Điều đó có nghĩa là chúng ta biết nhìn thẳng vào sự dữ và sẵn sàng chiến đấu chống lại những tác động của nó. Đặc biệt chống lại những nguyên nhân gây ra điều dữ, cho đến nguyên nhân cuối cùng là Satan. Không đổ trách nhiệm cho người khác, cho xã hội hay cho Thiên Chúa gây ra điều xấu.



2. Sau nữa, sống Mùa Chay ***là mang lấy khổ giá của mình và dõ bước theo Chúa Kitô***

Khổ giá cho dầu nó đè nặng trên chúng ta, nhưng nó là cơ may để chúng ta bắt đầu dõ bước theo Chúa Kitô. Chính Người sẽ ban cho chúng ta sức mạnh để chống lại tội lỗi và điều xấu. Con đường Thập giá là con đường duy nhất dẫn chúng ta đến chiến thắng của Tình yêu trên hận thù, chiến thắng của lòng quảng đại trên ích kỷ, chiến thắng của hòa bình trên bạo lực. Mùa Chay sẽ là một dịp may để chúng ta dấn thân vào khổ chế thiêng liêng thật sâu xa, nhờ vào ân sủng của Chúa Kitô.

3. Trong Mùa Chay, chúng ta theo Chúa Kitô bước vào đời sống cầu nguyện, múc lấy sức mạnh từ nơi Lời Chúa để chiến đấu và chiến thắng các cơn cám dỗ: Cám dỗ về nhu cầu vật chất, cám dỗ về ham muốn lợi lộc trần gian và cám dỗ về ham danh vọng.

Chúa Giêsu được Thần Khí đưa vào trong hoang địa và nơi đó, ròng rã 40 đêm ngày, Người ăn chay và chịu ma quỷ cám

dỗ (Lc 4,1-2). Chúa Giêsu chiến thắng các cám dỗ của ma quỷ, nói lên một sự lựa chọn của Chúa Giêsu là **làm theo thánh ý Chúa Cha**, chứ không làm theo ý của Tên cám dỗ. Ngài luôn vâng lời Cha cho đến chết trên Thập giá. **Mẫu gương của Chúa Giêsu là một giáo huấn cơ bản cho chúng ta:** Nếu chúng ta ghi nhớ Lời Chúa trong tâm trí, để Lời Chúa đi vào cuộc đời chúng ta. Nếu chúng ta tin vào Thiên Chúa, thì chúng ta có thể xua đuổi bất cứ sự lừa đảo nào của Tên cám dỗ.

Mùa Chay là một cuộc tĩnh tâm dài giúp chúng ta **quay về với lòng mình** và **lắng nghe Lời Chúa** để chúng ta chiến thắng những cám dỗ của tà thần và tìm ra chân lý cho cuộc đời mình: Lời Chúa là của ăn, là sức mạnh, là đường đi dẫn đến cuộc sống hạnh phúc đời đời của chúng ta.

II. Cách ăn chay mà Chúa ưa thích

1. Cách ăn chay mà Thiên Chúa không ưa: Là ăn chay mà các người vẫn lo kiếm lợi, vẫn áp bức kẻ làm công, vẫn đòi co cãi vãi, vẫn đánh đập bạo tàn... (Is 58,3-4).

2. Cách ăn chay mà Chúa ưa thích

Là thực thi Bác ái: Mở xiềng xích bạo tàn, tháo gông cùm trói buộc, trả tự do cho người bị áp bức, đập tan mọi gông cùm. Chia cơm cho người đói, rước vào nhà những người nghèo không nơi trú ngụ, thấy ai mình trần thì cho áo che thân, không ngoảnh mặt làm ngơ trước người anh em cốt nhục... (Is 58,6-7).

Nếu người nhường miếng ăn cho kẻ đói, thì ánh sáng người sẽ chiếu tỏa trong bóng tối (Is 58,10).

3. Chúa Giêsu nhấn nhủ việc chay tịnh như thế nào?

– Khi giúp đỡ người nghèo, con đừng đánh trống thổi kèn, nhưng hãy làm cách kín đáo (Mt 6,2).

– Khi cầu nguyện, con hãy vào nơi kín đáo mà cầu nguyện (Mt 6,5).

– Khi giữ chay tịnh, con đừng làm cho bộ mặt ủ rũ, nhưng hãy rửa mặt cho sạch, chải đầu cho thơm (Mt 6,16).

Như thế, **Chúa Giêsu khuyến khích việc chay tịnh trong tâm hồn.** Niềm vui với Thiên Chúa, với tha nhân, với cả



bản thân, sức khỏe dồi dào, không cản bước chúng ta sống ý nghĩa Mùa Chay. Trái lại, niềm vui đó giúp chúng ta sống Mùa Chay theo đúng ý Chúa.

3.1. Ăn chay con mắt: Chúng ta nên tiết độ chừng mực con mắt trong việc nhìn, trong việc quan sát sẽ giúp rất nhiều cho tâm hồn được bình an. Chỉ xem những gì lành mạnh tốt đẹp, những gì mang đến niềm vui hạnh phúc cho mình và cho người khác.

3.2. Ăn chay đôi tai: Có những âm thanh làm đảo lộn tâm trí, cuộc sống, tạo ra bất an cho con người. Nên tiết độ chừng mực đôi tai, không phải là từ chối lắng nghe, nhưng chỉ sẵn sàng đón nghe những âm thanh mang lại niềm vui cho tâm hồn, cũng như gợi suy nghĩ sự hữu ích tốt lành, thánh thiện cho đời sống.

3.3. Ăn chay đôi tay: Đôi tay làm việc thiện, làm việc xây dựng tốt lành, bác ái, chúc lành, cầu nguyện. Nhưng đôi tay cũng gây ra trộm cắp, đánh đấm và những việc không lành mạnh.

Nên tiết độ chừng mực đôi tay, không dùng nó cho những việc tiêu cực, những việc không lành mạnh, những hành động phá đổ...

3.4. Ăn chay đôi chân: Đôi chân để đi đứng. Đôi chân đứng vững chắc trên mặt đất, chỉ sự nối kết giữa con người và đất. Từ đất, như Thánh Kinh diễn tả con người được tạo thành, sau cùng cũng trở về đất.

Đôi chân của con người diễn tả con đường hành trình của một đời người.

- Chừng mực tiết độ đôi chân trong đời sống. Không chỉ biết đi mãi, không mỏi mệt, mà còn phải **biết dừng chân nghỉ ngơi và suy nghĩ, nghỉ lại bước đường đã đi.**

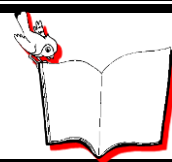
- Chừng mực tiết độ đôi chân trong đời sống là **biết đến với người khác**, không phải chỉ đi riêng cho mình.

- Chừng mực tiết độ đôi chân là không phải chỉ đi kiếm ăn nuôi **phần xác**, mà còn phải đi lễ cầu nguyện, đi làm những việc lành phước đức, đi học hành, đi giải trí lành mạnh để nuôi sống **phần tinh thần** và **phần hồn** nữa.





SỐNG LỜI CHÚA



Lm. Dominic TTL

CHÚA NHẬT 3 MÙA CHAY NĂM C (Lc 13:1-9)

Lắng nghe sứ điệp của bài Tin Mừng



Sám hối là việc chính chúng ta phải thực hiện trong mùa Chay. Đề tài sám hối được Chúa Giêsu trình bày trong bài Tin Mừng hôm nay nhân dịp có mấy người đến kể cho Chúa nghe vài câu chuyện thời sự nóng hổi vừa xảy ra. Đó là sự kiện mấy người Ga-li-lê bị tổng trấn Phi-la-tô giết cách tàn nhẫn và sự cố tháp Si-lô-ác ở Giê-ru-sa-lem đổ xuống đè chết mười tám người. Tuy hai câu chuyện không cho biết đích xác lý

do cái chết của họ, nhưng theo mạch văn chúng ta có thể hiểu những người kể chuyện cho rằng vì những người đó là những kẻ tội lỗi nên họ phải chết tức tưởi như vậy.

Chúa Giêsu, Đấng biểu lộ lòng nhân từ của Thiên Chúa không suy nghĩ theo lối của loài người. Đối với Người, cái chết của mấy người Ga-li-lê chỉ là hậu quả hành vi chính trị và cái chết của mười tám người ở Giê-ru-sa-lem là do tai nạn mà thôi. Nhưng từ những cái chết tự nhiên ấy, Chúa Giêsu muốn những người đến gặp Người và cả chúng ta ngày nay hãy nghĩ tới một cái chết đáng sợ hơn, đó là cái chết đời đời do tội lỗi và do ngoan cố không chịu thực thi việc sám hối. Rồi Người kết luận: *"Nếu các ông không chịu sám hối, thì các ông cũng sẽ chết hết như vậy"*.

Đưa chúng ta vào đề tài sám hối, Chúa Giêsu dùng một dụ ngôn cụ thể để dạy về việc sám hối: cây vả trồng trong vườn nho. Vườn nho là sở hữu quý giá, còn cây vả chỉ là thứ cây bờ



bụi, thân phận không có gì đáng kể. Cho nên cây vả được trồng “kể” trong vườn nho thì đó là một “ân huệ” và vinh dự ngoài sức tưởng tượng rồi! Hơn nữa, vả là thứ cây rất dễ ra trái dù không được tưới bón. Thế mà cây vả này vẫn lì lợm khiến người chủ vườn nho phải phàn nàn và quyết định: “*Đã ba năm nay tôi ra cây vả này tìm trái mà không thấy! Hãy chặt nó đi, để làm gì cho hại đất!*”. Người làm vườn cho ông đã can thiệp, xin ông để cho cây vả sống thêm một năm nữa, để anh ta cố gắng chăm bón cho nó, hy vọng nó sẽ sinh trái vào năm tới.

Sông sứ điệp Tin Mừng

Dụ ngôn Chúa Giêsu nói quả thực rất đơn sơ, nhưng lại vô cùng ý nghĩa. Vườn nho Chúa là Giáo Hội. Chủ vườn nho là Thiên Chúa. Chúng ta khác nào thân phận cây vả được Chúa đem vào trồng trong vườn nho của Người. Làm chi thể của Nhiệm Thể Chúa Ki-tô, chúng ta có đầy đủ điều kiện để sinh hoa trái, tiến triển để “*đạt tới tầm vóc của Chúa Ki-tô*”. Trong dụ ngôn này, chúng ta cũng có thể hiểu vai trò của Chúa Giêsu qua hình ảnh người làm vườn nho. Trước tình trạng chúng ta sắp bị hư mất vì hậu quả tội lỗi, sắp bị “chặt đi” vì không sám hối, Chúa Giêsu đã làm Đấng Trung gian, bầu cử cho chúng ta trước mặt Thiên Chúa và làm mọi sự kể cả chịu chết trên thập giá để cứu độ chúng ta. Người vun xới cho tâm hồn chúng ta bằng những giá trị Tin Mừng. Người dưỡng nuôi chúng ta bằng Lời Chúa và Thánh Thể. Người đặt hết niềm hy vọng vào chúng ta, mong cho chúng ta “may ra sang năm có trái”. Nhưng Người cũng không thể làm gì hơn nếu tự chúng ta không muốn sám hối để sinh hoa trái thiêng liêng, rồi Người cũng đành để cho sự công minh của Thiên Chúa hành động, “chặt chúng ta đi”!

Đây là một câu chuyện dụ ngôn có ý nghĩa mạnh mẽ, đòi hỏi chúng ta phải nhìn lại toàn bộ đời sống thiêng liêng đạo đức của mình. Trong mùa sám hối này, chúng ta hãy cộng tác chặt chẽ với ơn Chúa, mở lòng tiếp nhận sự vun xới và tưới bón Chúa muốn thực hiện nơi tâm hồn chúng ta. Có như vậy, chúng ta mới chắc chắn đem lại cho Chúa là chủ vườn nho những trái ngon ngọt. Mong thay!



CHÚA NHẬT 4 MÙA CHAY NĂM C (Lc 15:1-3.11-32)

Lắng nghe sứ điệp của bài Tin Mừng



Dụ ngôn “Người con hoang đàng” là dụ ngôn quen thuộc và súc tích nhất trong sách Tin Mừng. Bao nhiêu suy niệm cũng không đủ để múc cạn được nguồn tâm tình và ý nghĩa. Ba nhân vật chính trong câu truyện, người cha, người con thứ và người con cả, trở thành những đề tài suy niệm phong phú với những cử chỉ, lời nói và cách hành xử của họ. Trong chiều hướng tiếp nối đề tài chung về “sám hối” của các Chúa Nhật mùa Chay năm C, chúng ta chọn hình ảnh người con thứ, tức người con hoang đàng, để suy nghĩ về việc ăn năn trở về với Chúa.

Đứng dậy từ quyết định bỏ cuộc sống phóng dăng để trở về đời sống đàng hoàng, sống lại tình con thảo đối với cha hiền, là cả một hành trình dài và khó khăn, chứ không dễ dàng và nhanh chóng như chúng ta tưởng. Chúng ta không biết anh con thứ đã lâm cảnh túng quẫn và phải đi chăn heo bao lâu rồi. Nhưng căn cứ vào tự ái của tuổi trẻ, sợ hãi người cha vì thấy tội mình quá lớn hoặc hy vọng có thằng bạn nhậu hay cô tình nhân cũ nào ra tay cứu giúp..., nên có lẽ anh ta đã nấn ná kéo dài thời gian quyết định trở về. Lý do tâm lý có thể làm nán lại quyết định trở về, nhưng lý do sinh tồn không cho phép anh ta chờ đợi lâu hơn nữa, vì anh ta sắp “chết đói” rồi! Cho nên anh ta phải quyết định, đó là bước đầu tiên.

Nhưng làm thế nào để trở về? Quyết định là bước khó nhất. Một khi đã quyết định, anh phải tìm một phương thức nào để cha anh chấp nhận quyết định của anh. Phương thức anh ta

chọn quả thực hợp tình hợp lý: Nhận mình đắc tội và chấp nhận hình phạt xứng với tội là sống như một người làm công.

"Thế rồi anh ta đứng lên đi về cùng cha". Đây là động tác chủ yếu. Chỉ quyết định suông hoặc trong đầu thôi thì chưa đến đâu cả. Nhưng quyết định ấy phải được thi hành. Như chúng ta thấy, những động từ *"đứng lên, đi về cùng cha"* đã diễn tả hành động dứt khoát với dĩ vãng và nhất là một hướng đi có mục tiêu rõ ràng.

Khi anh đã tới mục tiêu là người cha, thì anh chỉ cần nhìn nhận thân phận hiện tại, một thân phận đã bị hủy hoại do tội lỗi làm cho anh đắc tội và bất xứng, còn lại những gì phải làm đều hoàn toàn tùy thuộc vào người cha. Do đó, điều tuyệt diệu và cũng cảm động nhất ở đây là mở ra một thực tại mới: người con thứ im lặng, choáng ngợp trước tất cả những cử chỉ, lời nói, hành động của tình phụ tử người cha dành cho anh. Tóm lại, hành trình trở về bắt đầu từ lý do sinh tồn tiến tới quyết định trở về, rồi thi hành quyết định và sau hết là khiêm nhường nhìn nhận thân phận tội lỗi. Còn lại bao nhiêu là công việc của tình yêu và lòng thương xót của Chúa.

Sống sứ điệp Tin Mừng

Hành trình trở về với Chúa không phải là điều chúng ta chỉ thực hành một vài lần trong đời khi chúng ta có những lỗi lầm quá nặng nề, nhưng là cách để chúng ta nên thánh mỗi ngày một hơn. Chúng ta có thể làm cuộc trở về mỗi ngày lúc chúng ta xét mình trước khi đi ngủ. Thói quen xét mình trước khi đi ngủ giúp chúng ta về hai phương diện. Trước hết chúng ta ý thức lại chỗ đứng của chúng ta trước mặt Chúa, là tạo vật Chúa yêu thương, là thân phận yếu đuối tội lỗi, cũng như quan hệ giữa chúng ta với những người chung quanh. Đồng thời chúng ta cũng cảm nghiệm được tình yêu dạt dào Chúa dành cho chúng ta và niềm hạnh phúc được bao bọc trong tình yêu và lòng thương xót của Chúa. Tuy nhiên hành trình sám hối cũng là hành trình cả đời ghép lại bằng những cuộc trở về hằng ngày. Bước đi trong hành trình ấy, mỗi ngày chúng ta càng kết hiệp mật thiết với Chúa hơn.

CHÚA NHẬT 5 MÙA CHAY NĂM C (Ga 8:1-11)

Lắng nghe sứ điệp của bài Tin Mừng



Vẫn nằm trong chủ đề sám hối như các Chúa Nhật trước, câu chuyện Chúa Giêsu cứu người phụ nữ phạm tội ngoại tình khỏi bị ném đá muốn nói lên tình trạng tội lỗi của mọi người chúng ta. Sám hối là nhìn nhận tình trạng tội lỗi của mình và đứng lên trở về với Chúa. Do đó, nhìn nhận mình có tội là bước căn bản của hành trình sám hối. Bài Tin Mừng Chúa Nhật trước đã cho chúng ta thấy người con thứ nhận biết tội tày đình anh ta đã “phạm tới trời và với cha”. Như người cha nhân hậu đã tha thứ cho đứa con hoang đàng, hôm nay Chúa Giêsu cũng tha thứ cho người phụ nữ bị bắt đang khi phạm tội ngoại tình.

Đứng trước tình trạng tội lỗi của người khác, chúng ta thường có khuynh hướng phán đoán và lên án họ. Nhưng chính chúng ta có thực sự ý thức tình trạng tội lỗi của chúng ta không? Chúa Giêsu nhắc nhở các kinh sư và người Pha-ri-sêu về tình trạng tội lỗi của họ thế nào, thì Người cũng muốn chúng ta hãy nhớ thân phận tội lỗi của chúng ta như thế.

Các kinh sư và Pha-ri-sêu là những người luôn tự hào mình thánh thiện hơn mọi người. Họ khinh khi người khác, nhất là những người phạm tội công khai như hạng dĩ điếm và thu thuế. Họ lấy tiêu chuẩn giữ Lễ Luật Mô-sê để đánh giá sự thánh thiện. Cho nên trước mắt họ, Chúa Giêsu không phải là một người thánh thiện, vì Người “*không theo truyền thống của tiền nhân*”. Hôm trước, họ bắt quả tang một người phụ nữ phạm tội ngoại tình. *Theo sách Luật, ông Mô-sê truyền phải ném đá hạng đàn bà đó*. Vậy họ bàn bạc nhau tối hôm ấy và “vừa tảng

sáng” hôm sau, họ đem chị ta đến trước mặt Chúa Giêsu để thử xem Người có tuân thủ Lễ Luật Mô-sê không. Họ muốn giăng bẫy chứng minh Chúa Giêsu là người tội lỗi!

Tuy nhiên thật là tuyệt vời khi Chúa Giêsu hỏi họ chỉ một câu thôi khiến họ không thể hoặc không muốn trả lời. "*Ai trong các ông sạch tội, thì cứ việc lấy đá mà ném trước đi!*". Câu nói này bắt buộc họ phải nhìn thẳng vào lương tâm mình để nhận ra tình trạng tội lỗi của họ. Họ biết Chúa Giêsu đang nhìn vào lương tâm họ và Người thấy rõ. Hơn nữa họ cũng mắc cỡ trước lòng nhân từ của Chúa. Cho nên họ muốn tránh né Chúa bằng cách "chuồn" cho lẹ. Chỉ còn Chúa Giêsu và người phụ nữ. Lòng nhân từ của Thiên Chúa và tình trạng tội lỗi của con người gặp gỡ nhau thật là cảm động!

Sống sứ điệp Tin Mừng

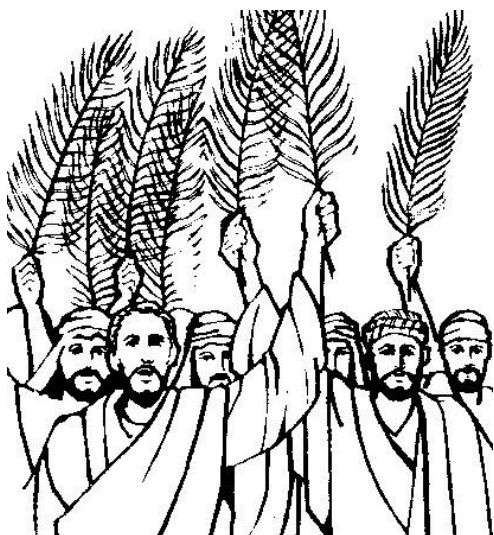
Câu truyện Tin Mừng hôm nay là một tin vui cho chúng ta. Chúa Giêsu muốn chúng ta thẳng thắn và khiêm nhượng nhìn nhận thân phận tội lỗi của chúng ta. Sám hối là quay lưng lại với tội lỗi và hướng mặt về Thiên Chúa. Như vậy, chúng ta nhìn nhận thân phận tội lỗi của mình không có nghĩa là để chúng ta thất vọng hay buông xuôi, nhưng là để tin vào lòng thương xót của Chúa và can đảm đổi chiều cuộc sống quay về với Chúa. "*Ta cũng vậy, Ta không lên án con đâu!*". Những lời này chưa đủ để giúp chúng ta mạnh dạn trở về với Chúa hay sao?

Ngoài ra, câu truyện cũng dạy ta một thái độ đúng đắn khi thấy anh chị em đang có những lỗi phạm: đừng "ném đá" anh chị em, hoặc đừng vội lên án họ. Chúng ta hãy cố gắng tập sống nhân từ với anh chị em, cho dù người ấy là một người tội lỗi ai cũng biết. Cách thức Chúa Giêsu đối xử với người phụ nữ phạm tội ngoại tình là một bài học thực tế. "*Thôi chị cứ về đi, và từ nay đừng phạm tội nữa!*". Bảo đảm lời khuyên này của Chúa chị ta sẽ suốt đời ghi nhớ và sống theo lời khuyên ấy. Lời khuyên này cũng dành cho chúng ta, rồi đến lượt chúng ta sử dụng nó để nhắc nhở người khác.



CHÚA NHẬT LỄ LÁ NĂM C (Lc 22:14; 23:56)

Lắng nghe sứ điệp của bài Tin Mừng



Bỏ qua những chi tiết phụ thuộc, chúng ta đi thẳng vào những giờ phút nghiêm trọng nhất của cuộc Thương Khó để nhận ra cách hành xử của Chúa Giêsu trước việc người ta tố cáo Người.

Tại dinh Phi-la-tô và trước mặt vị tổng trấn Rô-ma, Chúa Giêsu điềm đạm trả lời cuộc điều tra của ông. Thánh sử không ghi lại hết cuộc đối thoại, nhưng điều quan trọng hơn ngài muốn cho chúng ta thấy, đó là thái độ an bình và vô tội của Chúa đã thuyết phục được vị quan tòa này. Ông tuyên bố về Người: “Ta xét thấy người này không có tội gì”. Vậy Chúa Giêsu là người vô tội.

Tại dinh vua Hê-rô-đê, Chúa Giêsu giữ im lặng, không trả lời câu hỏi nào của nhà vua. Ông ta cũng không thể tìm ra một tội nào nơi Chúa Giêsu cả, nhưng muốn biến Chúa thành trò cười cho thiên hạ. Hình ảnh Chúa yên lặng làm chúng ta nhớ đến hình ảnh con chiên vô tội bị đem đi sát tế không kêu một tiếng.

Trở lại dinh Phi-la-tô, Chúa Giêsu phải đối diện với một xã hội bất công. Rõ ràng Người vô tội, nhưng vẫn bị đánh đòn một cách oan ức. Người bị dân chúng coi rẻ không bằng một tên tù. Nhất là ba lần Phi-la-tô tuyên bố Người vô tội, nhưng dân chúng nằng nặc đòi phải xử tử Người bằng nhục hình đóng đinh thập giá.

Tiếp theo màn xử án là đường thập giá. Một Chúa Giêsu im lặng giờ đây bắt đầu lại lên tiếng nói. Người nói bằng ánh mắt cảm ơn ông Si-mon Ky-rê-nê vác đỡ thập giá cho Người. Người nói với một số phụ nữ theo Người trên đường khổ nạn để an ủi

họ. Đúng là Người đang đóng vai trò người bị thương tích chữa lành thương tích của chúng ta. Nhưng quan trọng nhất, Chúa Giêsu nói với Thiên Chúa Cha. Người xin Cha tha thứ cho những kẻ giết Người. Người nói lời cuối cùng với Chúa Cha để phó thác và đặt tất cả lòng tin nơi Chúa Cha trước khi Người lìa đời.

Đó là hình ảnh đẹp nhất về Chúa Giêsu chịu cuộc Thương Khó. Người im lặng, im lặng của kiên nhẫn, của yêu thương, của vâng phục thánh ý Chúa Cha. Người lên tiếng, nói lời cảm ơn, lời an ủi, lời cầu xin Thiên Chúa tha thứ cho chúng ta.

Sống sứ điệp Tin Mừng



Ở cuối bài Tin Mừng, thánh Lu-ca ghi lại một vài chi tiết làm chúng ta phải suy nghĩ. Trước hết là lời viên đại đội trưởng người Rô-ma tôn vinh Chúa Giêsu: *"Người này đích thực là người công chính"*. Tiếp theo là đám dân chúng chứng kiến cái chết của Chúa đã trở về nhà và dấm ngực ăn năn. Những điều này xảy ra trước mặt những người quen biết Chúa Giêsu, họ là những người đứng ở đằng xa.

Cùng với cộng đồng dân Chúa, chúng ta nhập cuộc Thương Khó của Chúa Giêsu, nhưng chúng ta thử hỏi mình thuộc hạng người nào. Chúng ta là viên đại đội trưởng tuyên xưng Chúa Giêsu là Đấng cứu độ và là Con Thiên Chúa? Chúng ta là đám dân chúng dấm ngực ăn năn và quyết tâm từ nay không tham gia vào cuộc đóng đinh Chúa nữa? Chúng ta là những người quen biết Chúa, nhưng lại đứng ở đằng xa, không dám mạnh mẽ tuyên xưng đức tin vào Chúa Giêsu? Mong rằng, dù thuộc hạng người nào, chúng ta cũng biết quý trọng giá trị cứu độ vô cùng lớn lao Chúa Giêsu đã đem lại cho chúng ta và nhận ra lòng yêu thương vô điều kiện của Thiên Chúa muốn cho chúng ta được hạnh phúc vĩnh cửu với Người.

CHÚA NHẬT PHỤC SINH (Ga 20:1-9)

Lắng nghe sứ điệp của bài Tin Mừng



Bài Tin Mừng không kể lại tỉ mỉ Chúa Giêsu đã sống lại như thế nào, nhưng kết thúc bằng một chân lý dựa trên Kinh Thánh: *Đức Giêsu phải trỗi dậy từ cõi chết*. Những nhân chứng đầu tiên không tận mắt nhìn thấy Chúa Giêsu sống lại. Tuy nhiên với một số dấu tích Chúa để lại, như ngôi mộ trống, khăn che mặt, băng vải liệm xác, họ đã dùng con mắt đức tin để nhận ra một thực tại lớn lao hơn nhiều là sự kiện Chúa sống lại. Thánh sử Gio-an đã viết xuống một nhận định hết sức ý nghĩa về biến chuyển đức tin của ngài vào biến cố Phục Sinh: *Ông đã thấy và đã tin*. Nhận định này nói lên thái độ của ba nhân chứng đầu tiên đối với việc Chúa sống lại từ cõi chết, là bà Ma-ri-a Mác-đa-la, ông Phê-rô và ông Gio-an.

Vậy họ đã thấy gì? Vừa đến mộ, bà Ma-ri-a *thấy tảng đá đã lăn ra khỏi mộ*. Đứng ở cửa mộ nhìn vào, ông Gio-an *thấy những băng vải còn ở đó*. Vào thẳng trong mộ, ông Phê-rô *thấy những băng vải để ở đó và khăn che đầu Đức Giêsu*. Nếu để ý, chúng ta nhận ra một chuyển động nói lên biến chuyển của lòng tin, bắt đầu từ bên ngoài mộ tới cửa mộ, rồi từ cửa vào thẳng trong mộ. Chuyển động đó diễn tả biến chuyển từ thấy đến tin, từ trước kia chưa hiểu lời Kinh Thánh đến nay hiểu lời Kinh Thánh nói về *Đức Giêsu phải trỗi dậy từ cõi chết*.

Tuy nhiên, đức tin vào Chúa Giêsu sống lại không chỉ dừng lại ở sự kiện Phục sinh, mà còn đưa họ đi xa hơn nữa: theo lệnh truyền của Chúa, họ *"sẽ là chứng nhân của Thầy tại Giê-ru-sa-lem, trong khắp các miền Giu-đê, Sa-ma-ri và cho đến tận cùng trái đất"* (Cv 1:8). Chúng ta không được biết bà Ma-

ri-a Mác-đa-la đã làm gì để làm chứng Chúa Giêsu sống lại, nhưng hai ông Phê-rô và Gio-an cùng các bạn Tông đồ của họ thì đã tuân lệnh Chúa, lên đường truyền giáo và lấy cái chết để làm chứng cho Tin Mừng.

Sống sứ điệp Tin Mừng

Trong cuộc đời Ki-tô hữu, chúng ta đã thấy gì làm chứng rằng Chúa phục sinh đang hiện diện trong cuộc đời chúng ta? Đâu là những dấu vết chúng ta giúp người khác nhận ra chúng ta đang sống trong niềm hy vọng được sống lại với Chúa trong ngày sau hết?

Trước hết chúng ta nhận ra những dấu vết của Chúa phục sinh trong cuộc đời. Đó là đức tin Chúa in sâu vào linh hồn, giúp chúng ta nhận biết Thiên Chúa yêu thương, quan phòng và dẫn dắt chúng ta. Đức tin ấy đem chúng ta vào đời sống mới theo lối sống của Chúa Giêsu để phụng thờ Thiên Chúa và yêu thương anh chị em. Đức tin ấy cũng thúc đẩy chúng ta biết chu toàn những việc bổn phận của mình trong đời sống hằng ngày. Nhưng nhất là đức tin ấy sẽ đưa chúng ta về sum họp với Chúa và với anh chị em trong hạnh phúc vĩnh cửu mai sau.

Nhưng Chúa cũng truyền dạy chúng ta phải biểu lộ đức tin ấy qua việc làm, những việc làm trở thành dấu chỉ cho người khác nhận biết Chúa. Nếu Kinh Thánh làm chứng Chúa Giêsu *phải* trỗi dậy từ cõi chết, thì những việc làm của đức tin chúng ta cũng *phải* làm chứng rằng chúng ta là những Ki-tô hữu đích thực. Chúng ta tin vào lời dạy của Chúa, tin vào căn tính làm con cái Chúa, tin vào lời hứa cứu độ của Chúa... thì việc làm của đức tin chúng ta là sống yêu thương như Chúa dạy, sống đàng hoàng, đạo đức và trở nên hoàn thiện như Cha trên trời là Đấng hoàn thiện, sống như là đang bước đi về quê hương đích thực là nhà Cha. Sống đức tin như thế là chúng ta tạo ra thật nhiều dấu vết trong cuộc đời chúng ta, để nhờ đó những anh chị em chưa nhận biết Chúa có thể tìm thấy Người và trở về với Người.

HỌC HỎI LINH ĐẠO

Bài 11

Tìm Hiểu Thông Điệp
Thiên Chúa Giàu Lòng Thương Xót
(Tiếp theo)

Lm. G. Tạ Huy Hoàng

Dẫn vào

Trong 1 Gioan 4,7-18, câu “Thiên Chúa là tình yêu”¹ được chú trọng cách đặc biệt với định hướng suy tư “... tình thương ấy... được gọi là ‘lòng thương xót’” (II 3,12), và được trích dẫn như sau đây:

7 Anh em thân mến, chúng ta hãy yêu thương nhau, vì tình yêu bắt nguồn từ Thiên Chúa. Phàm ai yêu thương, thì đã được Thiên Chúa sinh ra, và người ấy biết Thiên Chúa. **8** Ai không yêu thương, thì không biết Thiên Chúa, vì Thiên Chúa là tình yêu. **9** Tình yêu của Thiên Chúa đối với chúng ta được biểu lộ như thế này: Thiên Chúa đã sai Con Một đến thế gian để nhờ Con Một của Người mà chúng ta được sống. **10** Tình yêu cốt ở điều này: không phải chúng ta đã yêu mến Thiên Chúa, nhưng chính Người đã yêu thương chúng ta, và sai Con của Người đến làm của lễ đền tội cho chúng ta.

11 Anh em thân mến, nếu Thiên Chúa đã yêu thương chúng ta như thế, chúng ta cũng phải yêu thương nhau. **12** Thiên Chúa chưa ai được chiêm ngưỡng bao giờ. Nếu chúng ta yêu thương nhau, thì Thiên Chúa ở lại trong chúng ta, và tình yêu của Người nơi chúng ta mới nên hoàn hảo. **13** Căn cứ vào điều này, chúng ta biết được rằng chúng ta ở lại trong Người và Người ở lại trong chúng ta: đó là Người đã ban Thần Khí của Người cho chúng ta. **14** Phần chúng tôi, chúng tôi đã chiêm ngưỡng và làm chứng rằng: Chúa Cha đã sai Con của Người đến làm Đấng cứu độ thế gian. **15** Hễ ai tuyên xưng Đức Giê-su là Con Thiên Chúa, thì Thiên Chúa ở lại trong người ấy và người ấy ở lại trong Thiên Chúa. **16** Còn chúng ta, chúng ta đã biết tình yêu

của Thiên Chúa nơi chúng ta, và đã tin vào tình yêu đó. **Thiên Chúa là tình yêu:** ai ở lại trong tình yêu thì ở lại trong Thiên Chúa, và Thiên Chúa ở lại trong người ấy. **17** Căn cứ vào điều này mà tình yêu đã nên hoàn hảo với chúng ta: đó là chúng ta được mạnh dạn trong ngày phán xét, vì Đức Giê-su thế nào thì chúng ta cũng như vậy ở thế gian này. **18** Tình yêu không biết đến sợ hãi; trái lại, tình yêu hoàn hảo loại trừ sợ hãi, vì sợ hãi gắn liền với hình phạt và ai sợ hãi thì không đạt tới tình yêu hoàn hảo.²

Năm lần sử dụng từ *mercy* (trong thông điệp)

1. APV I 2,25

- *In fact, revelation and faith teach us not only to meditate in the abstract upon the mystery of God as "Father of mercies," but also to have recourse to that **mercy** in the name of Christ and in union with Him. (I 2,25)*
- *En effet, la révélation et la foi nous apprennent moins à méditer de manière abstraite le mystère de Dieu comme "Père des miséricordes" qu'à recourir à cette **miséricorde** au nom du Christ et en union avec lui. (I 2,25)*
- Quả vậy, mạc khải và đức tin dạy chúng ta không chỉ suy niệm cách trừu tượng về mầu nhiệm Thiên Chúa là: "Cha giàu lòng thương xót" mà còn biết cầu đến **lòng thương xót** ấy nhân danh Đức Kitô và trong sự kết hợp với Người. (I 2,25)

2. APV I 2,27-28

- *I therefore wish these considerations to bring this mystery closer to everyone. (I 2,27) At the same time I wish them to be a heartfelt appeal by the Church to **mercy**, which humanity and the modern world need so much. (I 2,28)*
- *Je désire donc que les considérations présentes rendent ce mystère plus proche pour tous, et qu'elles deviennent en même temps un vibrant appel de l'Église à la **miséricorde** dont l'homme et le monde contemporain ont un si grand besoin. (I 2,27-28)*

- Vì vậy, tôi mong ước những suy nghĩ này đưa màu nhiệm ấy đến gần với mọi người hơn. (I 2,27) Đồng thời tôi cũng mong ước những suy nghĩ như vậy trở thành lời kêu gọi tha thiết của Giáo hội hướng tới **lòng thương xót** mà con người và thế giới đương đại rất cần đến. (I 2,28)

3. APV I 2,29

- *And they need **mercy** even though they often do not realize it.* (I 2,29)
- *Ils **en** ont besoin, même si souvent ils ne le savent pas.* (I 2,29)
- Mà con người và thế giới đương đại cần đến **lòng thương xót**, dấu rằng cứ sự thường thì họ không biết như vậy. (I 2,29)

4. APV II 3,12

- *It is precisely the mode and sphere in which love manifests itself that in biblical language is called "**mercy**."* (II 3,12)
- *Or la manière dont l'amour se manifeste et son domaine sont, dans le langage biblique, appelés: "**miséricorde**".* (II 3,12)
- Đúng là cách thức và phạm vi mà theo đó tình thương được biểu lộ thì tình thương ấy, trong ngôn ngữ Thánh kinh, được gọi là "**lòng thương xót**". (II 3,12)

5. APV II 3,13

- *Christ, then, reveals God who is Father, who is "love," as St. John will express it in his first letter;³ Christ reveals God as "rich in **mercy**," as we read in St. Paul.⁴* (II 3,13)
- *Ainsi le Christ révèle Dieu qui est Père, qui est "amour", comme saint Jean le dira dans sa première Lettre⁵; il révèle Dieu "riche en **miséricorde**", comme nous le lisons dans saint Paul⁶.* (II 3,13)
- Như thế Đức Kitô mạc khải Thiên Chúa là Cha, là "tình thương", như Thánh Gioan diễn tả trong thư thứ nhất của ngài;⁷ Đức Kitô mạc khải Thiên Chúa "giàu **lòng thương**

xót”, như chúng ta đọc thấy trong các thư của Thánh Phaolô.⁸ (II 3,13)

Để kết

Thật vậy, “Thiên Chúa là tình yêu”⁹ và lời mời ở lại trong tình yêu của Thiên Chúa là lời mời hướng đến sự hoàn hảo, thêm tin tưởng vào tình yêu của Thiên Chúa, vào lòng thương xót của Người.

Bởi lẽ, (1) “... mạc khải và đức tin dạy chúng ta không chỉ suy niệm cách trừu tượng về mầu nhiệm Thiên Chúa là: ‘Cha giàu lòng thương xót’ mà còn biết cầu đến **lòng thương xót** ấy nhân danh Đức Kitô và trong sự kết hợp với Người” (I 2,25); (2) Đức Chân phước Giáo hoàng Gioan Phaolô II “... mong ước... đưa mầu nhiệm ấy đến gần với mọi người hơn (I 2,27) “... cũng mong ước... hướng tới **lòng thương xót** mà con người và thế giới đương đại rất cần đến” (I 2,28); (3) “... con người và thế giới đương đại cần đến **lòng thương xót**...” (I 2,29); (4) “... tình thương ấy, trong ngôn ngữ Thánh kinh, được gọi là ‘**lòng thương xót**’” (II 3,12); (5) “... Đức Kitô mạc khải Thiên Chúa là Cha, là ‘tình thương’, như Thánh Gioan diễn tả trong thư thứ nhất của ngài;¹⁰ Đức Kitô mạc khải Thiên Chúa ‘giàu **lòng thương xót**’, như chúng ta đọc thấy trong các thư của Thánh Phaolô.¹¹ (II 3,13)

¹ Ga 4,16.

² Ga 4,4-18.

³ 1 Jn 4:16

⁴ Eph 2:4.

⁵ 1 Jn 4,16.

⁶ Ep 2,4.

⁷ 1Ga 4,16.

⁸ Ep 2,4.

⁹ Ga 4,16.

¹⁰ 1Ga 4,16.

¹¹ Ep 2,4.

BÀI HỌC TỪ CUỘC SỐNG

Một bác sĩ Phật giáo trở thành Linh mục suốt đời phục vụ bệnh nhân phong

Đỗ Tân Hưng

Phi lộ: Con người hơn nhau ở "lý tưởng sống", và quan trọng ở "chiều sâu" chứ không ở "chiều dài". Một Phật tử có nghề nghiệp ổn định, thế mà lại từ bỏ tất cả tương lai xán lạn để gia nhập Công giáo, còn hơn thế nữa, ông còn từ bỏ mọi sự mà bước theo Thầy Giêsu trong thiên chức linh mục, dành cả cuộc đời noi gương Đức Kitô là phục vụ những con người bị mọi người xa lánh. Đó là LM Augustinô Nguyễn Việt Chung. Mời bạn cùng đọc và cảm nghiệm sự kỳ diệu của Thiên Chúa.

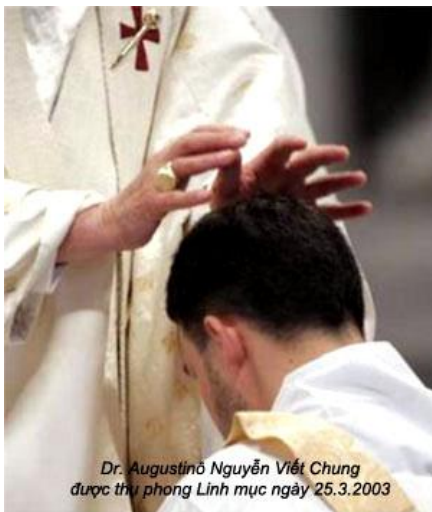
LM. NGUYỄN VIỆT CHUNG, MỘT BÁC SĨ PHẬT GIÁO TRỞ THÀNH LINH MỤC

LM Augustinô Nguyễn Việt Chung nguyên là một bác sĩ Phật giáo, chuyên môn về Da Liễu. Khi lên 18 tuổi, nhân đọc một bài báo nói về cái chết của Đức Cha Jean Cassaigne tại trại phong Di-Linh, cậu Chung cảm thấy cuộc sống đó quá tốt đẹp và vô tình Đức Cha Jean Cassaigne đã trở thành thần tượng của cậu. Khi nhắc lại đoạn đời đó, cha Chung cho biết là ngài được rao giảng Tin Mừng bằng đời sống, chứ không phải bằng lời nói. Từ đó cậu Chung có ý nguyện học làm bác sĩ để phục vụ bệnh nhân phong như Đức Cha Jean Cassaigne.

Khi bắt đầu học năm thứ nhất y khoa, nhân dịp tham dự Thánh lễ khai khóa của linh mục giáo sư bác sĩ Lischenberg, cậu Chung nhận thấy con người khoa học uyên bác của giáo sư Lischenberg đã biến thành một linh mục khả kính, trang nghiêm siêu thoát, chìm đắm trong cõi phúc lạc thần thiêng. Ông gọi làm linh mục của cha Chung đã chớm nở từ đó.



Khi bác sĩ Chung phục vụ tại trại phong Bến Sắn, Dì Hai Loan thuộc Tu Hội Nữ Tử Bác Ái là Phó Giám Đốc. Dì là người đã phục vụ ở đây gần 17 năm, bất ngờ ngã bệnh ung thư và mất đi sau mấy tháng. Khi Dì hấp hối, bác sĩ Chung đang sửa soạn để đi với bác sĩ Quang, bác sĩ Bích Vân lên trại phong Di-Linh khám mắt cho bệnh nhân. Vì xe chưa tới, bác sĩ Chung tiếc nuối những giây phút cuối cùng còn lại với Dì Hai Loan nên đã trở lại giường bệnh của Dì. Lúc đó Dì Hai Loan mở mắt ra, nhìn bác sĩ và đôi môi mấp máy như muốn nói điều gì. Dì Mười hiểu được, liền nói: "*Chung, Dì Hai Loan nói, tại sao chưa đi?*".



Khi kể lại kỷ niệm này cho tôi, cha Chung đã dùng những ngón tay phải chỉ vào cánh tay trái và cho biết lúc đó cha cảm thấy bị rợn da gà lên. Sau đó, bác sĩ Chung về dự tang lễ của Dì Hai Loan và đã quyết định theo đạo. Một năm sau nữa bác sĩ đã vào tu ở Tu Hội Truyền Giáo Thánh Vinh Sơn và đã nhận lãnh Thánh chức linh mục hơn một năm nay.

Ba vị đã tác động mạnh mẽ trênƠn Gọi của cha Chung là giám mục Jean Cassaigne, linh mục Lischenberg và Dì Hai Loan. Cả ba cùng có một mẫu số chung – như lời cha Chung – đó là họ đã rao giảng Tin Mừng cho cha bằng cuộc sống chứ không phải bằng lời nói!

Nguyện ước của cha Chung là được phục vụ bệnh nhân phong và bệnh nhân Aids rồi cuối cùng ngã bệnh giữa những bệnh nhân mà cha yêu thương phục vụ, đúng như lời Chúa Kitô đã phán dạy: "*Không có Tình Yêu nào cao trọng cho bằng hy sinh mạng sống mình vì kẻ mình yêu!*" (Ga 15:13).

NHỮNG TRỞ NGẠI VỀ PHÍA GIA ĐÌNH

Đáp câu hỏi của tôi là trên con đường theo Chúa, có những trở ngại lớn lao nào về phía gia đình không? Cha cho biết gia đình của cha là một gia đình nghèo. Đời sống gia đình thường xảy ra cảnh "cơm không lành, canh không ngọt". Điều đó đã

ảnh hưởng cha từ thuở thiếu thời nên cha đã có ý định đi tu vì nhận thấy đời sống gia đình không mang lại hạnh phúc.



Cha Chung và bệnh nhân cùi

Khi làm bác sĩ, trong hai năm đầu cha đã hành nghề để có thể trả nợ cho gia đình. Trong những năm kế tiếp, cha đã giúp đỡ những người em ăn học và hiện có một em trai là bác sĩ chuyên môn về phổi. Người em này đã thay thế cha phụng dưỡng hai cụ thân sinh.

Khi còn là tu sĩ, chưa được thụ phong linh mục, một ngày kia được tin cụ thân sinh bệnh, cha đi xe đạp về thăm. Vừa vào nhà, cụ thân sinh liền quở trách cha là một người "không biết nhục". Theo lời cụ, các bạn bè của cha đều đi xe hơi, xây nhà lầu hai ba tầng cho bố mẹ ở. Còn cha, cha lại đạp chiếc xe đạp cọc cạch về thăm nhà!

Trước đây khi cha ngỏ ý với cụ bà là muốn đi tu thì cụ bà rất vui, vì tưởng cha tu theo Phật giáo. Nhưng khi biết cha sẽ tu theo Công giáo thì cụ bà giữ im lặng.

Sau khi được thụ phong linh mục vài ba hôm, cha về thăm gia đình. Mới bước vào nhà, cụ bà cất tiếng nói: "*Mẹ có điều này muốn nói với con*". Cha vội kéo ghế mời cụ bà ngồi rồi nói: "*Thưa Mẹ, xin Mẹ cứ nói, con xin nghe*". Bấy giờ cụ bà đáp: "*Mẹ muốn nói với con điều này là đạo Mẹ, Mẹ giữ, đạo con, con giữ*". Cha liền thưa: "*Xin Mẹ cứ giữ đạo của Mẹ. Con không bao giờ dám có ý nghĩ là sẽ khuyển bảo Mẹ theo đạo của con*".

NHỮNG THỬ THÁCH TRÊN HÀNH TRÌNH TU TRÌ

Đáp câu hỏi của tôi là trong thời gian đi tu cũng như làm linh mục, có lúc nào cha cảm thấy những thử thách quá lớn và nảy sinh ý định muốn bỏ cuộc? Cha dăm chiêu nhìn tôi một phút rồi chậm rãi trả lời: "*Thật ra ở giai đoạn nào trong đời sống tu trì cũng đều có những cám dỗ riêng: từ nhà tập đến khẩn tạm rồi khẩn trọn đời và làm linh mục. Nhưng nếu tu sĩ*

biết tuân giữ ba lời khấn là vâng lời, khiết tịnh và khó nghèo, đọc kinh Nhật Tụng, suy gẫm Phúc Âm thì sẽ vượt qua những cơn cám dỗ”.

Cha Chung còn chia sẻ với tôi đôi điều có tính cách riêng tư nhưng có phần nào ray rứt tâm can.

I. THÁP TÙNG LINH MỤC CHUNG: TRUNG TÂM MAI-HÒA

Cao điểm của những ngày về thăm Việt-Nam là việc tôi tháp tùng linh mục Augustinô Nguyễn Viết Chung đi thăm viếng Trung Tâm Mai-Hòa. Cha Chung hiện là một trong ba bác sĩ phục vụ tại Trung Tâm đó do các Nữ Tử Bác Ái Thánh Vinh Sơn đảm trách. Mỗi thứ hai hằng tuần, cha Chung đều lên Mai-Hòa suốt ngày để dâng Thánh Lễ và khám bệnh. Hai bác sĩ thiện nguyện khác sẽ khám bệnh cho bệnh nhân vào ngày thứ tư và thứ bảy.

Hôm đó tôi rời Saigon đi xe honda “ôm” với cha Chung lúc 7 giờ 30 sáng để trực chỉ Củ Chi, với đoạn đường dài trên 45 cây số. Lần đầu tiên tôi đi honda với nón an toàn nặng trĩu trên đầu. Khi honda vừa chạy độ 5 phút, trời mưa lâm râm, cha Chung đưa tôi mặc bộ quần áo mưa, trông chẳng khác nào hai phi hành gia bất đắc dĩ. Nhưng xe chạy được mười lăm phút, trời tạnh mưa. Một ít lâu sau trời bắt đầu nắng, nhưng cha Chung không hề dừng lại để cởi áo mưa. Sau khi rời đường quốc lộ, xe còn chạy trên mười cây số nữa mới tới Trung Tâm Mai Hòa.

Hôm đó tôi mặc áo dài tay, quần tây dài, mang giày, để tỏ lòng kính trọng của tôi đối với những chi thể đau khổ của Đức Kitô. Thường ngày tôi chỉ mặc áo cụt tay, quần đùi, đi dép để ứng phó với cái nóng bức của trời Saigon.

SƠ LƯỢC VỀ TRUNG TÂM MAI-HÒA

Đây là Trung Tâm săn sóc bệnh nhân Aids ở giai đoạn cuối, không nơi nương tựa (thành lập ngày 3-7-2001). Đây là một cơ sở Công giáo đầu tiên được chính thức thành lập để chăm sóc bệnh nhân Aids tại Việt-Nam. Trung Tâm không nhận bệnh nhân đến trực tiếp mà chỉ nhận bệnh nhân chuyển đến từ khoa nhiễm E thuộc Trung Tâm Bệnh Nhiệt Đới, Trung Tâm Lao

Phạm Ngọc Thạch và bệnh viện miễn phí An-Bình. Hiện Trung Tâm Mai-Hòa do nữ tu Nguyễn Kim Thoa (Dì Tuệ Linh) đảm trách.

Địa chỉ của Trung Tâm Mai-Hòa:

Ấp Lô 6, Xã An Nhơn Tây, Huyện Củ Chi, TPHCM.

ĐT: (848) 38 926 135 – AidsMaiHoa@hcmc.netnam.vn.

NHỮNG EM BÉ MỒ CÔI MẮC BỆNH AIDS



Một bệnh nhân cha Chung đang phục vụ

Khi tới nơi, cha Chung và tôi cởi nón an toàn và bộ quần áo mưa ra. Mồ hôi tôi ướt đẫm như tắm. Nghe tiếng xe honda của cha Chung, mấy em bé năm sáu tuổi chạy ra mừng rỡ la lớn: “Cha ơi! Cha!” chẳng khác nào cảnh tượng mẹ đi chợ về. Ban đầu tôi cứ tưởng đó là những em còn khỏe mạnh mà cha mẹ đã qua đời vì

bệnh liệt kháng, không được ai chăm nuôi. Sau đó cha Chung cho biết tất cả các em đều mắc bệnh, và mồ côi cha mẹ, ngoại trừ một em bé gái 4 tuổi còn mẹ.

Cách đây mấy tháng, mẹ của em này đã mang em lại để trước cổng chùa, với một miếng giấy ghi mấy chữ vắn tắt: “Xin nhà chùa nuôi giúp”. Ngoài ra mẹ em có cho biết tên em và em được bốn tuổi. Vị sư trụ trì đã mang em vào chùa nuôi. Sau đó em bị Viêm Phổi, đi khám nghiệm mới biết em nhiễm HIV, đã trở thành bệnh Aids. Nhìn thân thể ốm yếu và nét mặt kém vui của em, tôi đoán biết em đang bị cơn bệnh hoành hành và đang trên đà tiến tới giai đoạn hiểm nguy.

Cảm tưởng đầu tiên của tôi là Trung Tâm Mai-Hòa ngày nay đã được nhiều ân nhân giúp đỡ, nhất là một số tòa đại sứ ngoại quốc nên nhà cửa khang trang hơn, chứ không còn gầy ẳng tựa lưng rùng rợn như khi xem cuốn video một năm trước đây.

THAM DỰ THÁNH LỄ VỚI NƯỚC MẮT CHAN HÒA

Đây là Thánh lễ cảm động nhất mà tôi đã tham dự từ trước tới nay. Thánh Lễ được cử hành đơn giản trong một căn nhà thủy tạ hình bát giác, bên dưới là một giòng nước đục ngầu ứ đọng, không buồn chảy, chẳng khác gì giòng đời với chuỗi ngày dài lê thê của những bệnh nhân ở đây.

Nghe những tiếng thưa đáp của các bệnh nhân trong Thánh lễ nhất là của các em bé tôi không thể cầm được nước mắt. Suốt buổi lễ, nước mắt tôi chan hòa, khi thấy các em vẫn hồn nhiên đọc kinh, hát xướng như thường, không chút ý thức về số phận đen tối đang đè nặng trên các em. Những lưỡi hái của tử thần đang treo lủng lẳng trên đầu các em và sẵn sàng rơi xuống để gặt hái các em trong một ngày rất gần đây mà các em không chút hay biết.

Tôi nhớ lại sau đó, cha Chung đã vào thăm các em trong căn nhà dành riêng cho các em. Các em đã xúm lại ôm chân cha, níu kéo cha và quyến luyến không muốn rời khỏi cha. Có em đã được cha ẵm lên, vuốt ve một cách trìu mến. Tôi cũng nhớ lại lúc xế trưa, các em đã vui đùa cười giỡn trong sân với chị nữ tu phụ trách. Khi thấy các em vui đùa, tâm trạng của tôi lúc bấy giờ cũng giống như cha Đông trước kia: thấy các em cười nhưng tôi lại khóc.

MỘT BỮA ĂN ĐẠM BẠC

Hôm tôi lên Trung Tâm Mai-Hòa, tôi gặp bốn dì Nữ Tử Bác Ái phục vụ những bệnh nhân liệt kháng ở giai đoạn chót. Dì Tuệ Linh là giám đốc, một Dì trước đây đã phục vụ ở trại phong Di-Linh hơn hai mươi lăm năm, hiện làm y tá, một Dì săn sóc các em bé và một Dì nấu ăn.

Hôm đó tôi thấy thức ăn gồm rau muống luộc, canh khổ qua nhồi thịt và đồ tráng miệng là một miếng dưa hấu đỏ. Thức ăn này được dùng chung cho các nữ tu và bệnh nhân. Các bệnh nhân chia làm ba nhóm ăn cơm chung với nhau, đó là nhóm các trẻ em, những người bị lao phổi và những người nhiễm các bệnh khác.

Sau khi chia sẻ với tôi nhiều điều, cha Chung đã dẫn tôi sang phòng ăn Trung Tâm và dùng bữa ăn trưa. Tôi khâm phục tài nấu nướng của chị nữ tu phụ trách nhà bếp. Những món ăn rất ngon và đậm đà, hợp khẩu vị. Khi ăn trưa xong, đã hơn hai giờ rưỡi chiều và cha Chung đã mất buổi nghỉ trưa.

Sau mấy tiếng đồng hồ được cha Chung chia sẻ tâm tình, tôi cầu xin Chúa cho tôi được học hỏi đôi điều qua gương sống chứng nhân của cha, của các linh mục và nam nữ tu sĩ khác.

II. TRUNG TÂM THIÊN PHƯỚC: CƠ SỞ NUÔI DƯỠNG TRẺ EM KHUYẾT TẬT

Sau đó cha Chung dẫn tôi sang Cơ Sở Nuôi Trẻ Khuyết Tật Thiên Phước ở bên cạnh. Cơ Sở này do một cộng đoàn nữ tu khác đảm trách.

Trong khi cha Chung lên lầu dâng Thánh lễ cho các nữ tu, tôi ngồi ở dưới lầu, nơi có vài chục em dưới năm tuổi, nằm, ngồi hay bò hoặc đứng dựa trong các chiếc ghế xích đu. Có em bò lại gần tôi, lấy tay sờ vào chân tôi, rồi nhoẻn miệng cười. Trông các em thật dễ thương và tội nghiệp. Khi nhìn các em, lòng tôi se thắt!

Qua việc thăm viếng hai cơ sở này là Trung Tâm Mai-Hòa và Trung Tâm Thiên Phước, tôi cầu xin Chúa cho tôi được mở mắt ra để thấy Chúa trong mọi cảnh huống của cuộc đời.

NHỮNG NĂM TRO TÀN

Sau đó cha Chung và tôi trở lại Trung Tâm Mai Hòa. Trong một giờ đồng hồ, cha Chung hoàn tất những hồ sơ bệnh lý, còn tôi đi dạo quanh vườn. Những bông hoa cỏ dại mọc đó đây ở Trung Tâm Mai-Hòa gợi lên cho tôi sự hoang dại của kiếp sống, cũng như số kiếp của những bệnh nhân ở đó.

Trong lúc chờ đợi cha Chung, tôi ngồi đắm mình trong suy tư như thể trên một ghế đá được một ngôi chùa trao tặng, trong cả chục chiếc ghế như thế được nhiều ân nhân khác trao tặng Trung Tâm.

Sau khi hoàn tất hồ sơ bệnh lý, cha Chung dẫn tôi đi thăm nhà quàng của Trung Tâm, mà phía ngoài một bức tường được dựng lên, có ngăn nhiều ô nhỏ để giữ tro tàn những bệnh nhân

đã vĩnh viễn ra đi, nhưng không có thân nhân thừa nhận. Những tro tàn đó được chứa đựng trong những cái quách nhỏ với một tấm hình gắn lên bên ngoài.

Trong số gần trăm cái quách đó, tôi để ý đến mấy em rất trẻ, khoảng đôi mươi, trai cũng như gái, mới từ giã cuộc đời gần đây thôi. Trông hình các em rất xinh! Lòng tôi quặn đau. Nếu không vì tai họa của Aids thì đời các em đẹp biết bao!

Trong khi tôi đang miên man nghĩ ngợi, bỗng nhìn xuống đám cỏ xanh trên mặt đất, phô bày đó đây mấy bông "hoa mười giờ". Câu hát kết thúc bài ca Hoa Mười Giờ "đời con gái chỉ đẹp lúc ban đầu!" khiến tâm hồn tôi càng thêm náo nức tê tái. "Lúc ban đầu" của các em quá vắng vẻ và đầy đau thương! Đúng là "Nửa chừng xuân thoát gậy cành thiên hương" (Đoạn Trường Tân Thanh).

Cha Chung chỉ vào hình một cô gái khoảng ba mươi tuổi. Cha cho biết là chị được chồng chuộc ra khỏi một động mãi dâm ở Kampuchia. Nhưng về sau chị bị Aids và đồng thời cũng phát hiện ra ông chồng bị lây luôn. Những thảm cảnh như thế này không bút mực nào có thể diễn tả được.

TRÊN ĐƯỜNG VỀ

Trong khi cha Chung và tôi sửa soạn ra về thì một em bệnh nặng đang hấp hối. Ba của em và bà nội vào thăm viếng em lần cuối. Lâu lâu vì không thể chịu đựng được cảnh đau lòng này, người cha ra ngoài, đứng nhìn trời mây mà ứa nước mắt.

Lúc đó cha Chung đi ngang qua và buột miệng nói với tôi là trong tình huống này, cha cũng không thể làm gì hơn được. Câu nói của cha Chung cho tôi thấy sự bất lực của con người khi phải đối diện với tử thần. Xét về một phương diện nào đó, cái chết trong trường hợp này là con đường giải thoát duy nhất cho những người chẳng may mắc phải tai họa này.

Sau khi chạy honda ra khỏi Củ Chi để vào xa lộ trở về Saigon, cha Chung quay lại hỏi tôi có buồn ngủ không. Thật tình tôi không buồn ngủ mà chỉ lo cho cha Chung đã mất giấc nghỉ ban trưa và bây giờ phải cố thức tỉnh để lái honda trên 45 cây số nữa.



NHỮNG LỜI KHÔN NGOAN

*TRÍCH TRONG NHẬT KÝ "LÒNG THƯƠNG XÓT CHÚA NƠI LINH HỒN TÔI"
Của Thánh Nữ Maria Faustina Kowalska*

170 Ân sủng Cha không bị hư mất, nếu linh hồn được dành cho không đón nhận, một linh hồn khác sẽ đón nhận ân sủng ấy. (NK 1017)

171 Chúng ta cần phải cầu nguyện rất nhiều cho những người hấp hối! Chúng ta hãy tận dụng Lòng Thương Xót của Chúa trong lúc vẫn còn thời giờ của tình thương. (NK 1035)

172 Thế gian vẫn không biết gì về tất cả những gì Chúa Giêsu đã chịu đựng. (NK 1054)

173 Con hãy khuyến khích các linh hồn hãy hết lòng tín thác vào Lòng Thương Xót vô bờ của Cha. Chớ gì linh hồn yếu đuối và tội lỗi đừng sợ đến cùng Cha, vì nếu tội lỗi của họ có hăng hà hơn cả số cát trên thế gian đi nữa thì tất cả đều chìm hết trong vực thẳm tình yêu thương xót khôn lường của Cha. (NK 1059)

174 Linh hồn nào truyền bá việc sùng kính Lòng Thương Xót của Cha, Cha sẽ bảo bọc họ suốt đời như mẹ hiền đối với con thơ và đến giờ lâm tử của họ, Cha không phải là thẩm phán, nhưng là Đấng cứu chuộc đầy lân tuất với họ. (NK 1075)

175 Mọi vật hiện hữu đều được bảo bọc nơi Lòng Thương Xót của Cha còn mật thiết hơn một thai nhi trong cung lòng mẹ. (NK 1076)

176 Tôi hiểu rằng nếu Chúa truyền điều gì cho linh hồn, Người sẽ ban cho nó những phương tiện để thực hiện. (NK 1090)

177 Mặc dù Thiên Chúa vô cùng cao cả, nhưng Người lại vui thích nơi những linh hồn khiêm cung. Một linh hồn càng hạ mình, Chúa càng đến với nó với lòng từ ái lớn lao. Người kết hợp mật thiết với linh hồn và nâng lên ngai tòa của chính Người. (NK 1092)

178 Nhân đức mà thiếu khôn ngoan chưa phải là nhân đức. Khôn ngoan bao gồm sự thận trọng, suy nghĩ chín chắn và quyết định can đảm. (NK 1106)

179 Sự thánh thiện và hoàn hảo của tôi hệ ở việc kết hợp mật thiết giữa ý chí tôi với ý chí Thiên Chúa. (NK 1107)

180 **Cha muốn ban ơn tha thứ hoàn toàn cho những linh hồn nào đi xưng tội và rước lễ trong ngày lễ kính Lòng Thương Xót của Cha.** (NK 1109)

181 Khi tôi nhân danh Thiên Chúa bắt Satan phải cho tôi biết trong đời sống tu trì, hãy dễ dàng đến với linh hồn nào nhất và hãy miễn cưỡng đã phải thú nhận: những linh hồn nào lười biếng và ở nhưng không. (NK 1127)

182 Mọi sự đều có thể xin được nhờ chuỗi Kinh Thương Xót. (NK 1128)

183 Ôi! Đau đớn biết bao cho tâm hồn tôi khi nhìn thấy một tu sĩ mà lại thiếu tinh thần tu trì. Làm sao có thể làm đẹp lòng Thiên Chúa khi người ta phình đại kiêu căng và tự ái dưới lớp vỏ nỗ lực vì vinh danh Thiên Chúa, trong khi thực sự đang tìm kiếm bả vinh hoa cho bản thân. (NK 1139)

DIỄN ĐÀN

Sao Chúa bỏ con !!!

Maria Túc Lynh

Giáo Hạt Gia Định

PHI LỘ – Đời người là một hành trình không ngừng phải tìm kiếm: tìm gặp Chúa, tìm gặp tha nhân, tìm gặp chính mình. Nếu không gặp chính mình thì khó có thể gặp Chúa và gặp tha nhân. Gặp mình rồi để biết mình thế nào, nhờ đó mà khiêm nhường, tin tưởng và hành động. Hành trình tìm kiếm phải thực hiện cả đời, đặc biệt là trong Mùa Chay và Năm Đức Tin này.

Trong Thánh lễ tĩnh tâm Mùa Chay tại một giáo xứ, có một bài Thánh Ca mà lần đầu tiên tôi được nghe và thấy xúc động vô cùng: “Sao Chúa Bỏ Tôi”. Tôi đã được dự nhiều Thánh Lễ trong Mùa Chay suốt 4 năm nay. Không hiểu sao lần này tôi thấy thương Chúa Giêsu quá đỗi.

Có lẽ vì biết tôi đang trông mong ở Người và điều quan trọng hơn nữa là tôi luôn nghĩ Người là một vị Chúa Tể đầy quyền năng, chịu chết chẳng qua là vì muốn thiên hạ biết rằng Người đã yêu thương nhân loại một cách trọn vẹn mà thôi. Tôi nghĩ có lẽ tôi đã là Giuđa khi suy nghĩ như thế!

Giờ đây, ngay khi đang ngồi hát theo ca đoàn bài Thánh ca đầy tâm trạng này, tôi thấy lòng mình ngổn ngang đầy chua xót. Tôi đã cảm thấy sao mình xấu xa thế, sao mình chỉ biết nghĩ cho mình. Sao mình lại có thể đòi hỏi một người đã vì mình mà chịu đau thương. Giêsu của tôi đường đường là Con Một của Thiên Chúa tối thượng, đường đường là một vị Vương giả. Giêsu của tôi đã từng làm cho người chết sống lại, Giêsu của tôi đã trị biết bao nhiêu những bệnh tật nan y mà thiên hạ bó tay. Giờ đây sao Giêsu của tôi lại phải thở than cùng Cha của mình?

Lời than thở đó dành cho Giêsu của tôi hay Giêsu của tôi cất tiếng than đó là dành cho nhân loại tội lỗi. Cha của Người đã từng tuyên bố với thế gian: *"Đây là Con Ta yêu dấu..."*. Yêu dấu mà có lúc Cha Người lại đành lòng nhìn Con mình bị đám dân đen tội lỗi hành hình cho đến chết hay sao?

Ngồi gẫm bài Thánh ca đó, tôi đã vừa khóc vừa nghĩ lại bản thân mình và những người bạn bè của tôi. Chúng tôi có là gì đâu, không là gì mà lại được Cha Người nhận làm con, rồi trao cho Người để Người thêm nặng gánh lo toan. Chúng tôi có làm gì lợi lộc cho Người đâu, nhận họ hàng với chúng tôi thì Người chỉ thêm phiền lòng vì tội lỗi của chúng tôi. Thế mà chúng tôi lại không chịu hiểu cho Người, suốt ngày cứ mè nheo, đòi hỏi, trách móc, than thở: *"Sao Chúa bỏ rơi con? Sao Chúa để con khổ như vậy? Sao Chúa lại im lặng một cách đáng sợ khi con cảm thấy đang rất cô đơn và lẩm cẩm khi nghĩ mình đang lâm vào nguy hiểm?"*. Bao nhiêu lần hỏi tại sao, nhưng hình như chưa lần nào chúng tôi hỏi Chúa có thấy cô đơn không để con chạy tới chuyện trò và tâm sự với Chúa! Chỉ cần thấy Chúa im lặng là buông lời giận dỗi, là "nghe chơi" với Chúa, là mời Chúa đi tới nhà người khác, để mặc con. Thật sự tôi đã chỉ biết cầu xin và đòi hỏi theo ý mình trong hiện tại mà không cần biết là nó sẽ có hại cho tương lai, hay nguyện vọng đó không đẹp lòng Chúa. Tôi ngày càng cảm nhận được Chúa tôi biết tôi cần gì hơn, biết tôi thích gì hơn và tốt hơn cho đời sống bây giờ và đời sau.

Tôi kinh nghiệm việc này rất rõ qua những câu trong Kinh Thánh mà tôi đã từng được dạy để cầu nguyện mỗi ngày. Tôi xin trích ra để quý vị thấy rõ nét hơn. Đó là những câu như: *"Tôi đến để chiêm được sống và sống đời dào"* (Ga 10, 10b)

Tôi đã đặt cuộc sống nặng tính vật chất của tôi vào câu nói này của Chúa để xin xỏ, mặc dù cũng có lúc tôi được Chúa ban cho thật. Và vì thế, tôi càng coi trọng cuộc sống vật chất hơn nữa và nhất định không bỏ qua mỗi khi cầu nguyện.

Thế nên Chúa Giêsu đã trách: *"Cho đến nay, anh em đã chẳng xin gì mà nhân danh Thầy. Cứ xin đi anh em sẽ được, để niềm vui của anh em nên trọn vẹn."* (Ga 16, 24)

Chỉ chờ có thể, tôi liền áp dụng câu nói Nhân Danh Đức Giêsu ở ngay cửa miệng, mỗi khi cầu nguyện. Hòng nhắc nhở Chúa về lời hứa mà Chúa đã hứa với nhân loại, và xin cho bằng được những gì mà tôi cho là tốt nhất: *"Tất cả những gì con có đều là của Cha, tất cả những gì Cha có đều là của con"* (Ga 17, 10).

Tôi cũng rất hy vọng nhiều vào câu này ngay khi nhận biết Chúa là Người Yêu "giàu có" của tôi. Tôi không hề bỏ sót lời cầu xin kèm theo ý nhắc nhở Chúa rằng Chúa giàu thế thì cũng không nên để con thiếu hụt!

Còn rất nhiều câu trong Kinh Thánh mà tôi rất thường xuyên cầu khẩn mỗi khi thấy khó khăn trong cuộc sống. Còn một câu rất quan trọng và có ý nghĩa đối với tôi, vì tôi tin nhờ vào câu đó mà tôi đã được Chúa ban cho một cách trọn vẹn nhất. Đó là câu: *"Xin tôn vinh Đấng có thể dùng quyền năng đang hoạt động nơi chúng ta, mà làm gấp ngàn lần điều chúng ta dám cầu xin hay nghĩ tới, xin tôn vinh Người trong Hội Thánh và nơi Đức Kitô Giêsu đến muôn thuở muôn đời. Amen"* (Ep 3, 20-21).

Thời gian trước, mỗi khi cầu nguyện với Chúa, tôi rất thường xuyên và gần như không bao giờ quên câu đó mỗi khi sắp kết thúc giờ cầu nguyện. Tôi nghĩ Chúa sẽ ban cho tôi gấp ngàn lần những điều kiện vật chất, những gì mà tôi từng mơ ước trong cuộc sống thế gian này. Nhưng thật lòng là trong tôi cũng có chút xíu nghĩ tới việc phải tiếp cận với Chúa nhiều hơn nữa để tìm kiếm chút gì đó "đặc biệt".

Tạ ơn Chúa, tôi nghĩ rằng chỉ có Chúa mới thấu suốt tôi, biết tôi đang cần gì mà trao tặng cho tôi. Người quả thật đã ban cho tôi gấp ngàn lần, tôi nghĩ là còn hơn thế nữa. Chúa đã cho tôi một ơn trọng thật đặc biệt là hiểu biết Lời Chúa dạy qua Thánh Lễ, tạo nhiều cơ hội cho tôi được cận kề với Người. Tới một lúc nào đó, trong tôi bỗng nhiên được Thánh Thần Chúa khai sáng nhiều vấn đề. Nhờ thế mà đời sống tâm linh của tôi được phong phú hơn, con người tôi tìm thấy hạnh phúc đích thực hơn và còn nhiều điều hay hơn nữa.

Có Thánh Thần Chúa kề cận, tôi đã hiểu cuộc sống của tôi dồi dào thế nào khi tôi **có Chúa mà không cần phải có**

hiều tiên. Có Chúa là Cha, là Thầy thì tôi **không phải lo lắng nhiều về những gì mà tôi không có khả năng để thực hiện.** Vì Cha của tôi sẽ nâng đỡ và hướng dẫn tôi cách làm thế nào để hoàn tất.

Có Cha, tôi không còn sợ nghèo khổ về tình yêu. Tôi tin rằng tất cả những ai là con cái Chúa đều là anh chị em thân thương nhất của tôi. Vì tôi biết chắc là tôi được như thế này thì không thể nào thiếu lời cầu nguyện của họ.

Giờ đây khi nghe bài Thánh Ca "Sao Chúa Bỏ Tôi", tôi biết chắc rằng Chúa tôi đã sắp đặt để tôi được nghe và hiểu thêm tâm tình của Chúa, mà **bớt than thở, bớt giận đối Chúa, biết rõ thân phận của mình và đồng cảm với nỗi cô đơn của Chúa** khi Chúa sắp bị người đời sát hại.

Chúa ơi! Con thương Chúa, con thương vì Chúa đã sống quá trọn vẹn vì tình yêu đối với chúng con để đến nỗi phải chịu chết. Con xót Chúa vì lúc Chúa đau buồn thì không ai đến để sẻ chia, ngay cả con cũng đã nhiều lần không thềm nghe lời gọi của Chúa, để Chúa cô đơn một mình.

Nguyện xin Thiên Chúa cho con biết sống nhạy cảm hơn với những tín hiệu của Chúa. Biết con là ai để không thể đòi hỏi hay mè nheo cho bằng được những gì không đẹp lòng Chúa. Quan trọng hơn nữa là biết gì là của Cha, của Chúa, mà xin được chung hưởng gia tài vô giá này.

Xin Chúa luôn ban cho chúng ta những gì cần thiết nhất và tốt lành nhất.

CHIA BUỒN

Được tin cụ ông Giuse Nguyễn Văn Chât, ngụ tại 42/35 Hồ Đắc Di, Gx Nhân Hòa, giáo hạt Tân Sơn Nhì, là ân nhân của CĐ LCTX TGP Sài Gòn, đã được Chúa gọi về lúc 11g45 ngày 12/2/2013, hưởng thọ 88 tuổi.

Ban Chấp Hành CĐ LCTX TGP và Giáo hạt TSN xin chia buồn cùng gia đình. Nguyện xin Thiên Chúa cho linh hồn Giuse sớm được hưởng hạnh phúc Nước Trời.

Tìm hiểu Sứ điệp Mùa Chay 2013

Thom. Aq. Trần Thiên Thu



Ngày 15-10-2012, ĐGH Biển Đức XVI đã viết Sứ Điệp Mùa Chay năm 2013. Việc cử hành Mùa Chay, trong bối cảnh của Năm Đức Tin, cho chúng ta một cơ hội quý báu để suy niệm về mối

quan hệ giữa Đức Tin và Đức Ái, giữa việc tin vào Thiên Chúa và thể hiện tình yêu thương, nhờ tác động của Chúa Thánh Thần. Đó là điều hướng dẫn chúng ta trên con đường tận hiến cho Thiên Chúa và tha nhân.

1. Sống Đức Tin để làm gì ?

Để đáp lại tình yêu Thiên Chúa, vì "Thiên Chúa là tình yêu" (1 Ga 4:8). Trong Thông Điệp đầu tiên, ĐGH Biển Đức XVI đã đưa ra một số yếu tố để hiểu mối liên hệ gắn gũi giữa hai nhân đức đối thần là **đức tin** và **đức ái**. Dựa vào lời xác quyết cơ bản của Thánh Gioan Tông Đồ: "*Chúng ta đã biết và đã tin vào tình yêu của Thiên Chúa dành cho chúng ta*" (1 Ga 4:16). ĐGH Biển Đức XVI nói: "*Tôi nhớ lại rằng: Là Kitô hữu không phải là kết quả của một sự lựa chọn đạo đức hay một ý tưởng cao cả, nhưng là cuộc gặp gỡ với một biến cố, một con người, mang đến cho cuộc sống một chân trời mới và một hướng đi quyết định... Vì Thiên Chúa đã yêu chúng ta trước (x. 1 Ga 4:10), tình yêu không còn chỉ là một "mệnh lệnh", nhưng nó là sự đáp lại món quà tình yêu mà với nó Thiên Chúa đến gần chúng ta*" (Deus Caritas Est, số 1).

2. Liên quan giữa Đức Tin và Đức Ái

Đức tin là một sự gắn bó cá nhân – trong đó bao gồm tất cả năng quyền của chúng ta – với mặc khải về “tình yêu nhưng không” và “đắm đuối” mà Thiên Chúa dành cho chúng ta, được thể hiện trọn vẹn trong Đức Chúa Giêsu Kitô. Cuộc gặp gỡ với Thiên Chúa là Tình Yêu không chỉ liên hệ đến con tim, mà cả trí tuệ: *"Việc nhìn nhận Thiên Chúa hằng sống là một con đường dẫn đến tình yêu, và câu trả lời 'xin vâng' của ý chí chúng ta theo Thánh Ý của Ngài kết hợp trí tuệ, ý chí và tình cảm của chúng ta trong hành động bao quát của tình yêu. Tuy nhiên, tiến trình này luôn luôn chuyển động: tình yêu không bao giờ 'hoàn thành' hoặc xong"* (ibid., số 17).

3. Liên quan giữa Thánh Tâm và Đức Tin

Kể từ đó, đối với tất cả các Kitô hữu, và đặc biệt là “những người tham gia trong các công việc bác ái”, cần phải có đức tin, vì “cuộc gặp gỡ Thiên Chúa trong Đức Kitô **đánh thức tình yêu** của họ và **mở tâm trí** của họ ra cho tha nhân, để **tình yêu của họ dành cho những người lân cận không còn là một mệnh lệnh bị áp đặt**, có thể nói rằng, từ bên ngoài, như một kết quả phát sinh từ đức tin của họ, một đức tin trở nên tích cực qua đức ái” (ibid., n. 31a). Các Kitô hữu là những người đã được chinh phục bởi tình yêu của Đức Kitô và do đó được thúc đẩy bởi tình yêu này: *"Tình yêu Đức Kitô thôi thúc chúng ta"* (2 Cr 5:14). Họ mở lòng cách sâu xa ra để yêu thương những người lân cận cách cụ thể (x. ibid, số 33). Thái độ này phát sinh chính từ ý thức rằng mình được yêu thương, tha thứ, và thậm chí phục vụ bởi Chúa, Đấng **cúi mình xuống để rửa chân cho các Tông Đồ và hiến mình trên Thánh Giá** để thu hút nhân loại vào tình yêu của Thiên Chúa.

“Đức tin cho chúng ta biết rằng Thiên Chúa đã ban Con Ngài vì chúng ta và ban cho chúng ta sự chắc chắn chiến thắng là điều thực sự có thật: *"Thiên Chúa là tình yêu"* (1 Ga 4:8). Đức tin là ý thức về tình yêu của Thiên Chúa được tỏ lộ nơi Thánh-Tâm-bị-đâm-thâu của Chúa Giêsu trên Thánh Giá, và đến lượt **trái tim cũng gọi lên tình yêu**. Tình yêu là ánh sáng – thực ra là ánh sáng duy nhất – có thể luôn luôn soi sáng một thể

giới đang trở nên mờ tối và ban cho chúng ta lòng can đảm cần thiết để sống và làm việc” (ibid., số 39.) Tất cả những điều này làm cho chúng ta hiểu rằng thái độ chủ yếu để phân biệt các Kitô hữu chính là “tình yêu dựa trên đức tin và hình thành bởi đức tin” (ibid., số 7).

4. Liên quan giữa Đức ái và Đức Tin

Toàn thể đời sống Kitô hữu là một sự đáp trả tình yêu của Thiên Chúa. Sự đáp trả đầu tiên chính là đức tin như sự chấp nhận, đầy bất ngờ và biết ơn, sáng kiến không thể tưởng tượng được của Thiên Chúa là điều đi trước chúng ta và chất vấn chúng ta. Và lời “xin vâng” của đức tin đánh dấu bước đầu của một câu chuyện sáng ngời về tình bằng hữu với Chúa, được hoàn thành và mang lại ý nghĩa đầy đủ cho toàn thể cuộc đời chúng ta. Nhưng Thiên Chúa chưa thỏa mãn với việc chúng ta đón nhận “tình cho không biểu không” của Ngài. Ngài không những chỉ yêu thương chúng ta, nhưng còn muốn **lôi kéo** chúng ta đến với Ngài, **biến đổi** chúng ta một cách sâu xa đến nỗi chúng ta có thể nói như Thánh Phaolô: *“Tôi sống, nhưng không còn phải là tôi, mà là Đức Kitô sống trong tôi”* (Gl 2:20).

5. Lợi ích liên kết của Đức Tin và Đức Ái

Khi chúng ta nhường chỗ cho tình yêu của Thiên Chúa, chúng ta trở nên giống Ngài, chúng ta chia sẻ chính đức ái của Ngài. Mở lòng ra cho tình yêu của Ngài có nghĩa là để cho Ngài sống trong chúng ta, và dẫn chúng ta đến tình yêu **với Ngài, trong Ngài và như Ngài**; chỉ khi ấy đức tin của chúng ta mới thực sự “hoạt động qua đức ái” (x. Gl 5, 6); và chỉ khi ấy Ngài mới ở trong chúng ta (x. 1 Ga 4:12).

Đức tin là biết chân lý và gắn bó với nó (x. 1 Tm 2:4), đức ái là “bước đi” trong chân lý (x. Ep 4:15). Với đức tin, chúng ta bước vào tình bằng hữu với Chúa; với đức ái, chúng ta sống và nuôi dưỡng tình bằng hữu này (x. Ga 15:14+). Đức tin làm cho chúng ta đón nhận mệnh lệnh của Chúa và Thầy, đức ái cho chúng ta hạnh phúc trong việc đưa mệnh lệnh ấy ra thực hành (x. Ga 13:13-17). Trong đức tin, chúng ta được sinh ra làm con cái Thiên Chúa (x. Ga 1:12+), nhờ đó đức ái làm cho chúng ta kiên trì cách cụ thể trong việc **làm con cái Thiên Chúa** qua

việc mang lại hoa quả của Chúa Thánh Thần (x. Gl 5:22). Đức tin cho phép chúng ta nhận ra những hồng ân mà Thiên Chúa nhân lành và đại lượng đã trao phó cho chúng ta, đức ái làm cho chúng ta sinh hoa kết quả (x. Mt 25:14-30).

6. Đức Tin và Đức Ái: Mối liên quan bất khả phân ly

Trong ánh sáng của những gì đã được nói ở trên, rõ ràng là chúng ta không bao giờ có thể tách rời hoặc thấy sự đối chọi giữa đức tin và đức ái. Hai nhân đức đối thần này liên kết chặt chẽ với nhau, và thật sai lầm khi thấy sự đối kháng hoặc “phản bác” trong đó. Thật vậy, một đằng, người ta quá một chiều khi nhấn mạnh đến quyền ưu tiên và tính quyết định của đức tin và đánh giá thấp cùng hầu như khinh thường những công việc bác ái, hạ chúng xuống thành việc làm nhân đạo cách chung. Nhưng cũng chẳng lành mạnh gì khi nói thái quá về quyền tối cao của đức ái và hoạt động của nó, trong khi nghĩ rằng việc làm có thể thay thế đức tin. Để có một đời sống tâm linh lành mạnh, chúng ta cần tránh cả chủ thuyết duy tín (fideism) lẫn chủ thuyết hiếu động về luân lý (moral activism).

Trong Thánh Kinh, chúng ta thấy lòng nhiệt thành của các Tông Đồ trong việc rao giảng Tin Mừng, và khơi dậy đức tin của dân chúng liên hệ chặt chẽ với quan tâm của các ngài trong việc bác ái phục vụ người nghèo như thế nào (x. Cv 6: 1-4). Trong Hội Thánh, việc chiêm niệm và hành động, tượng trưng một cách nào đó bằng hai chị em Maria và Martha trong Tin Mừng, phải cùng chung sống và bổ túc cho nhau (x. Lc 10: 38-42). Ưu tiên phải luôn luôn là mối liên hệ với Thiên Chúa và việc chia sẻ của cải thật sự phải xảy ra trong tinh thần Tin Mừng, phải được ăn rễ trong đức tin (x. Bài Giáo Lý trong buổi triều yết chung ngày 25-4-2012).

Quả thật, đôi khi người ta có khuynh hướng thu nhỏ thuật ngữ “bác ái” vào đoàn kết, hay đơn thuần là viện trợ nhân đạo. Tuy nhiên, điều quan trọng là phải nhớ rằng công việc bác ái lớn nhất chính là truyền giáo, nghĩa là “thừa tác vụ Lời Chúa”. Không hành động nào hữu ích hơn, và do đó mà bác ái hơn đối với những người lân cận của chúng ta bằng việc bẻ Bánh Lời Chúa, chia sẻ với họ về Tin Mừng của Phúc Âm, giới thiệu họ



vào một mối liên hệ với Thiên Chúa: **Truyền giáo là cách thẳng tiến con người cao nhất và toàn vẹn nhất.** Như Đấng Tô Tớ Chúa là Đức Giáo Hoàng Phaolô VI viết trong Thông Điệp Populorum Progressio (Phát triển Dân số), yếu tố đầu tiên và chính yếu của sự phát triển là rao giảng Đức Kitô (x. số 16). Đó là chân lý nguyên thủy của tình yêu Thiên Chúa dành cho chúng ta, được sống và được công bố, mở cuộc đời chúng ta ra để đón nhận tình yêu này và làm cho việc phát triển trọn vẹn của nhân loại và của tất cả mọi người có thể xảy ra (x. Caritas in Veritate, số 8).

Tóm lại, tất cả phát xuất từ Tình Yêu và hướng về Tình Yêu. Tình Yêu nhưng không của Thiên Chúa được truyền đạt cho chúng ta qua việc rao giảng Tin Mừng. Nếu chúng ta chào đón Tình Yêu này bằng đức tin, chúng ta nhận được sự tiếp xúc đầu tiên và cần thiết với Thiên Chúa, làm cho chúng ta có thể "yêu Tình Yêu", để rồi chúng ta có thể sống và lớn lên trong Tình Yêu này và vui mừng truyền thông Tình Yêu này cho những người khác.

Về mối quan hệ giữa đức tin và các việc làm của đức ái, có một đoạn trong Thư Thánh Phaolô gửi tín hữu Êphêsô tóm lược sự liên hệ của hai nhân đức này cách hay nhất: *"Vì nhờ ân sủng mà anh em được cứu độ qua đức tin; và đó không phải bởi anh em, mà là bởi ân huệ của Thiên Chúa; không phải bởi việc làm, để không ai có thể tự hào. Vì chúng ta là công trình của Ngài, được dựng nên trong Đức Chúa Giêsu Kitô, để làm các việc lành mà Thiên Chúa đã chuẩn bị cho chúng ta từ trước, hầu chúng ta sống trong chúng"* (Ep 2:8-10). Ở đây chúng ta nhận thức rằng toàn thể sáng kiến cứu độ đến từ Thiên Chúa, từ ân sủng của Ngài, từ ơn tha tội nhận được từ Ngài trong đức tin; nhưng sáng kiến này, thay vì hạn chế sự tự do và trách nhiệm của chúng ta, lại thực sự là điều làm cho chúng xác thực và hướng chúng về những việc bác ái.

Những điều ấy không chủ yếu là kết quả của nỗ lực của con người, khiến chúng ta hãnh diện vì chúng, nhưng phát sinh từ chính đức tin và chảy ra từ ân sủng mà Thiên Chúa ban cho cách dồi dào. Đức tin không có việc làm cũng giống như một

cây không có quả: hai nhân đức này bao hàm nhau. Mùa Chay mời gọi chúng ta, qua những thực hành truyền thống của đời sống Kitô hữu, nuôi dưỡng đức tin của mình bằng cách lắng nghe Lời Chúa nhiều hơn và kéo dài hơn cùng tham dự các bí tích, đồng thời lớn lên trong đức ái và trong tình yêu dành cho Thiên Chúa và tha nhân, cũng như qua các dấu chỉ cụ thể của việc ăn chay, sám hối và bố thí.

7. Tính ưu tiên của đức tin, tính ưu việt của đức ái

Như mọi hồng ân của Thiên Chúa, đức tin và đức ái bắt nguồn từ tác động của một và cùng một Thánh Thần (x. 1 Cr 13), Thánh Thần ở trong chúng ta kêu lên "Abba! Cha ơi" (Gl 4:6), và làm cho chúng ta nói rằng: "Chúa Giêsu là Chúa" (1 Cr 12: 3) và "Maranatha!" (1 Cr 16:22, Kh 22:20).

Đức tin, như hồng ân và sự đáp trả, giúp chúng ta biết chân lý của Đức Kitô là Tình Yêu nhập thể và chịu đóng đinh, là sự vâng phục hoàn toàn và hoàn hảo Thánh Ý Chúa Cha, và là lòng thương xót vô biên của Thiên Chúa đối với những người lân cận. Đức tin của chúng ta khắc sâu vào con tim và tâm trí niềm xác tín chắc chắn rằng chỉ có Tình Yêu này là thực tại duy nhất có thể chiến thắng sự dữ và sự chết. Đức tin mời gọi chúng ta nhìn về tương lai bằng đức cậy, trong kỳ vọng chắc chắn rằng chiến thắng của tình yêu Đức Kitô sẽ đạt đến sự viên mãn của nó. Về phần nó, đức ái dẫn chúng ta vào tình yêu của Thiên Chúa trong Đức Kitô, và gắn liền chúng ta một cách cá nhân và sống còn với việc tự hiến hoàn toàn và vô điều kiện của Chúa Giêsu dành cho Chúa Cha và cho anh chị em chúng ta. Bằng cách đổ đầy đức ái vào chúng ta, Chúa Thánh Thần làm cho chúng ta thành những người chia sẻ món quà riêng của chính Chúa Giêsu: hiểu thảo với Thiên Chúa và huynh đệ với mọi người (x. Rm 5: 5).

Mối liên hệ giữa hai nhân đức đối thần này tương tự như giữa hai bí tích cơ bản của Hội Thánh: Bí Tích Rửa Tội và Thánh Thể. Bí Tích Rửa Tội (Sacramentum Fidei) "đi" trước Bí Tích Thánh Thể (Sacramentum Caritatis), nhưng là để **hướng về** Bí Tích Thánh Thể, là sự viên mãn của cuộc hành trình đời sống Kitô hữu. Tương tự, đức tin "đi" trước đức ái, nhưng đức tin chỉ



được chứng minh là thật khi được lãnh nhận triều thiên đức ái. Tất cả bắt đầu từ việc khiêm tốn đón nhận đức tin (nhận biết mình được Thiên Chúa yêu thương), nhưng phải đi đến chân lý của đức ái (nhận biết cách yêu mến Thiên Chúa và yêu thương người lân cận), vì đức ái sẽ còn tồn tại mãi mãi (x. 1 Cr 13:13), như việc làm tròn tất cả các nhân đức.

Cuối cùng, ĐGH Biển Đức XVI nhắn nhủ: *"Anh chị em thân mến, trong Mùa Chay này, chúng ta chuẩn bị cử hành biến cố Thập Giá và Phục Sinh, trong đó tình yêu của Thiên Chúa đã cứu chuộc thế gian và chiếu ánh sáng của mình trên lịch sử, tôi cầu chúc tất cả anh chị em sống thời gian quý báu này bằng cách làm tái sinh đức tin của anh chị em trong Đức Chúa Giêsu Kitô, để cùng Người bước vào cuộc hành trình tình yêu đối với Chúa Cha và tất cả anh chị em mà chúng ta gặp trong cuộc đời mình. Để đạt được mục đích này, tôi dâng lời cầu nguyện Thiên Chúa, và nguyện xin phúc lành của Ngài đổ xuống trên mỗi cá nhân và mỗi cộng đồng!"*.

Chúng ta vừa mừng đón mùa Xuân vui mừng trong Ôn Thánh, và tiếp sức bước vào Mùa Chay. Sắc Tím của Mùa Chay không làm chúng ta ủ dột, như ngôn sứ Giô-en khuyên: **"Đừng xé áo, nhưng hãy xé lòng"** (Ge 2:13). Đặc biệt là thi hành điều Đức Kitô đã dạy: **"Hãy sám hối và tin vào Tin Mừng"** (Mc 1:15) và **"hãy tin vào Thiên Chúa!"** (Mc 11:22; Ga 14:1).

Chúc mọi người sống mùa Chay thánh đức, cùng chết với Đức Kitô để được cùng sống lại với Ngài.

Tài liệu học tập Lòng Chúa Thương Xót rất mong sự đóng góp về bài vở và sự giúp đỡ của các nhà hảo tâm. Mọi thư từ, bài vở xin vui lòng gửi trước ngày 15 hàng tháng theo địa chỉ email: longthuongxotgp@yahoo.com

Xin dùng chữ Unicode.

Đường ranh

Maria Mỹ Anh

CĐLCTX - Gx Hòa Bình

“Kẻ có thể đặt ngón tay lên đường ranh giữa thiện và ác là kẻ có thể chạm tới gấu áo bào của Thượng Đế”

(Kahlil Gibran)

Cái đường ranh ấy cứ tưởng nhỏ bé như sợi chỉ mỏng manh làm gì phải lo lắng thế! Nhưng người ta vẫn thường nói ranh giới giữa sự sống và cái chết như “chỉ mảnh treo chuông”. Vừa mong manh vừa dễ đứt. Giữa sự sống (chứ không phải sự tồn tại) và cái chết (không hẳn phải tắt thở) cũng chẳng kém chút nào. Có khác chẳng giữa sống và chết, con người không tự vượt qua, còn đường ranh giữa thiện và ác, giữa sự chống trả lại ở phía bên này để khỏi chìm vào “cơn mê” ở phía bên kia, con người có thể ngăn chặn được, dù chẳng dễ dàng gì!

Khi Leonardo da Vinci nhận lời vẽ Bức tranh Bữa Tiệc Ly, phải mất 10 năm ông mới hoàn thành. Chúa Giêsu và mười hai vị Tông đồ ăn bữa ăn cuối cùng bên nhau trước khi Chúa đi vào con đường thập giá. Hình ảnh mười một Tông đồ ông đã dễ dàng phác họa theo tính cách của mỗi người qua Kinh Thánh, duy có Chúa và Giu-đa Ít-ca-ri-ốt ông chưa vẽ được. Hai hình tượng tương phản mang hai sự khác biệt rất lớn giữa sự thánh thiện đầy ánh sáng và bóng tối của sự dữ.

Trong một lần đi nhà thờ, ông nhìn thấy một thanh niên trong ca đoàn, vừa đẹp trai vừa hát hay, có phong cách đỉnh đạc. Nơi người thanh niên ấy toát lên một vẻ quyến rũ khó cưỡng lại được. Ông đã tìm thấy người mẫu tuyệt vời để ông có thể phác họa lại hình ảnh Chúa Giêsu. Bức tranh vẫn còn thiếu một người. Ông lặn lội đi tìm suốt 10 năm. Một hôm, đi ngang qua một trại giam, ông chợt sững người khi thấy một người trung niên vừa bước ra. Từ quần áo, tóc tai, râu ria đến bộ dạng của ông ta, nhất là đôi mắt đầy nghi ngờ và tràn ngập

bóng tối, gây cho Vinci một ấn tượng về người mẫu ông còn thiếu: Giu-đa Ít-ca-ri-ốt. Một cuộc thương lượng nhanh chóng được chấp nhận, vì ông ta đang cần tiền cho cuộc sống. Nhưng khi bước vào xưởng vẽ của Vinci. Ông ta khựng lại khi nhìn thấy bức tranh đang còn dở dang vì thiếu một người. Ông ôm mặt khóc nức nở. Ông chính là Pietri Bandinelli người đã từng là người mẫu để họa sĩ vẽ Chúa Giêsu của 10 năm về trước!

10 năm cho sự biến đổi! Con người có tự do định hướng đời mình và tự mình vẽ lấy đường ranh giữa sự lành thánh và sa đọa, giữa thiện và ác, giữa ánh sáng và bóng tối... Rồi cũng chính mình phải chọn lựa để khỏi hối tiếc cho quãng đời còn lại.

Giu-đa được Chúa gọi theo Người đi rao giảng. Chúng ta không biết ông làm nghề gì, được Chúa gọi như thế nào, chỉ biết ông thích uống rượu và làm "thủ quỹ của Nhóm Mười hai". Một người được Chúa mời gọi chắc hẳn có gì đó khác với mọi người. Ông Matthêu thu thuế – một nghề bị người Do Thái qui là tội lỗi, vì rất gần với đồng tiền nên khó cưỡng lại được sự hấp dẫn của nó mà không cắt xén, nâng khống hoặc được "lót tay". Chúa nhìn thấy ở ông "nét lương thiện" trong nghề nghiệp "nhạy cảm" của mình. Với Giu-đa, Chúa cũng nhìn thấy nơi con người ông, nhìn bên ngoài hơi "hăm hốt" một chút nhưng cũng là người lương thiện, thích uống rượu nhưng không phải say xỉn tối ngày. Thế mà với 30 đồng bạc ông có thể cắt đứt một tình thâm: "*Tôi nộp ông ấy cho quý vị, thì quý vị muốn cho tôi bao nhiêu? Họ quyết định cho hẳn 30 đồng bạc. Từ lúc đó, hẳn **cố tìm dịp thuận tiện để nộp Đức Giêsu***" (Mt 26, 15-16).

Mãnh lực của đồng tiền thật khủng khiếp! Mãi mãi nó là thứ con người khó cưỡng lại sức quyến rũ chết người của nó. Bao quan chức vì nó mà thân bại danh liệt, có khi đánh đổi cả tính mạng!

*Ngày nay
Tôi trong như giọt mưa
Không pha, không lẫn một chút màu
Ngày sau
Có còn trong như thế
Hay rơi vội vàng xuống ao sâu?*

(Ng. Q. Thịnh)

Một câu hỏi dành cho tất cả mọi người đi vào đời, dù ở cương vị nào, cao hay thấp. Đường ranh ấy đôi khi rất rõ nét nhưng cũng có lúc thật mơ hồ khi ta “đương thịnh” hay “đương suy”. Hoàn cảnh nào chúng ta cũng phải *"tỉnh thức và cầu nguyện luôn, vì không biết giờ nào, ngày nào"* (Mt 25, 13). Có người không còn tỉnh táo để định hình một đường ranh khi có quá nhiều thứ, nó tràn ngập mọi góc ngách trong tâm hồn, không còn chỗ trống để có một ranh giới. Nhưng cũng có người vì quá thiếu thốn, muốn nhanh chóng lấp đầy mà không biết mình đang tự xóa đi đường ranh mỏng manh giữa thiện và ác.

Cổ nhân có câu: *"Phú quý bất năng dâm, bần tiện bất năng di, uy vũ bất năng khuất"*.

Hai câu đầu thực hiện được thì câu thứ 3 mới mong “khả thi”. Một khi giáo dục không có nhiều “giáo huấn” cho con trẻ mà chỉ có “giáo trình” dài lê thê thì con người chỉ sợ uy lực, pháp luật chứ không sợ những thứ họ cho là “xa xỉ” như mất danh dự, mất uy tín, không trung thực, không có lòng tự trọng,... Đó là chưa nói đến đạo làm người, đạo làm con Chúa, vì thật xa vời!

Có một đường ranh giữa sự khiêm nhường và kiêu ngạo cũng rất mong manh khi ta quá thành công trong cuộc sống. Ban nhạc The Beatles nổi tiếng trên khắp thế giới ở thập niên 60, một hiện tượng của giới trẻ không chỉ ở Anh mà còn lan đi rất nhanh trên khắp thế giới. Mọi người đều như lên cơn sốt khi 4 chàng trai xuất hiện. Năm 1965, Nữ hoàng Anh ban tặng Huy chương cao quý MBE. Liên sau đó, năm 1966 trong một cuộc phỏng vấn của ký giả người Anh Maureen Cleve, John Lennon (1 trong 4 thành viên) nói: *"The Beatles nổi tiếng hơn cả Chúa Giêsu"*. Lập tức người hâm mộ nổi giận và tẩy chay. Trước sức ép của dư luận, John Lennon đã phải xin lỗi người hâm mộ vào ngày 11/08/1966. John Lennon so sánh Chúa với tất cả niềm kiêu hãnh của sự nổi tiếng. Trong khi Chúa Giêsu thì bảo nhẹ nhàng: ***"Hãy học với Tôi, vì Tôi có lòng HIỀN HẬU và KHIÊM NHƯỜNG"*** (Mt 11, 29a). Người ta thích nghe The Beatles để giải trí (trong đó có tôi). Nghe Lời Chúa Giêsu là để



giải thoát khỏi “cơn mê trần thế”. Giữa giải trí và giải thoát tất nhiên chẳng thể nào giống nhau để biết ai “nổi tiếng” hơn ai!

Một câu nói nữa cũng gây “kinh hoàng” không kém của siêu sao bóng đá Diego Maradona vào ngày 23/06/1986, khi Argentina loại Anh ra khỏi World Cup bằng một bàn thắng trở thành thương hiệu của Maradona, khi ông lấy tay đẩy bóng vào lưới. Giải trình về việc gian lận này ông nói *“đó là bàn tay của Chúa”*. Ngày 29/01/2008, khi thăm Chelsea, Maradona đã xin lỗi cổ động viên về hành động của mình. Nhưng câu nói của ông ta cứ còn mãi. Nó khiến người nghe rất khó chịu mỗi khi bình luận viên nhắc đến sự dối trá của ông ta bằng câu bóng bẩy ấy. Chúa bảo: ***“Tôi đã sinh ra và đã đến thế gian nhằm mục đích này: Làm chứng cho sự thật. Ai đứng về phía sự thật thì nghe tiếng tôi”*** (Ga 18, 37b). Maradona làm sao nghe được tiếng của Người!

Thử nghe lại câu nói của cậu bé 16 tuổi Gabby Douglas, vận động viên Thể dục thẩm mỹ người Mỹ, đoạt 2 HCV Olympic London 2012 vừa qua, khi người ta phỏng vấn, cậu nói: ***“Tôi đã khoác lên mình áo giáp của Thiên Chúa”***.

Không làm thống kê, chỉ ghi lại những đường-ranh-đế-đời. Trên 3 cây thập giá trên đồi Calve có một đường ranh giữa ánh sáng và đêm đen. Chính 2 tên gian phi đã tự do lựa chọn cho mình lối đi bằng một lời nói, nhưng trái ngược nhau. Chúa lại hứa với anh bên phải: *“Tôi bảo thật anh, hôm nay anh sẽ được ở với Tôi trên Thiên Đàng”* (Lc 23, 43). Còn anh kia thì không!

Mùa Chay đến, thời khắc để chúng ta có dịp “nhìn lại mình” rõ ràng hơn, để chọn cho mình một lối đi ở đời này, để ngày sau không nghe lời Tô Phụ Abraham nói: *“Giữa chúng ta đây và các con đã có một vực thẳm lớn, đến nỗi bên này muốn qua bên kia cũng không được, mà bên đó có qua bên chúng ta đây cũng không được”* (Lc 16, 26).

“Hãy tỉnh thức và cầu nguyện” để có thể bước đi trên con đường Đức Kitô đã đi qua, cho dù đó là con đường khổ giá lên đồi Golgotha!

Mùa Chay chia sẻ chuyện chay

Tôma Đổ Lộc Sơn

Chay trường hay chay đoản?



Xin chia sẻ một chút cảm nghiệm về giữ chay và kiêng thịt. Hai mà một, vì giữ chay thường đi đôi với kiêng thịt, nên xin viết gọn là "giữ chay".

Năm 10 tuổi, tôi đi lễ, nghe cha giảng: "*Hôm nay Thứ Tư Lễ Tro, chúng ta nhớ giữ chay và kiêng thịt*". Mặc dù chưa tới tuổi giữ chay kiêng thịt, nhưng tôi quyết kiêng thịt. Số là hôm chủ nhật tuần trước đó, mẹ tôi có dịp đi chợ xã, mua được miếng thịt, mẹ lấy phần nạc làm ruốc cho tôi, mỗi bữa cơm chỉ được rắc một chút trên mặt bát cơm, tôi đã cảm thấy hạnh phúc lắm rồi. Hôm đó là thứ Tư lễ Tro, tôi đã không ăn ruốc.

Năm 20 tuổi, tuổi thanh niên, tôi và nhiều người đã giữ chay dài hạn. Mười mấy năm không biết đến miếng thịt miếng cá. Có người nói vui: "*Mình đã giữ chay trường...*".

Sau này, khi tham dự các khóa tĩnh tâm, nghe các cha giảng, tôi mới hiểu:

- Giữ chay là không ăn hoặc ăn ít để hãm mình, ép xác. Một chút đói lòng, một chút kham khổ dâng lên Thiên Chúa để được Chúa thương tha thứ, chúc phúc.

- Giữ chay, trong lòng phải vui vẻ, tươi cười với mọi người chung quanh; vui với công việc hàng ngày, gặp việc khó, không than van, không nóng giận, không chửi rủa,...

- Giữ chay phải kết hợp với cầu nguyện. Ngày xưa Chúa Giêsu đã ăn chay và cầu nguyện suốt 40 đêm ngày. Cầu nguyện là thưa chuyện với Chúa, là gần gũi Chúa, là học hỏi Chúa... và v.v...

Chúng ta gặp khó khăn, đói rách không thể gọi là giữ chay. Ăn ít, không ăn thịt cá, ăn kiêng để chữa bệnh, cũng không được gọi là giữ chay.

Khi chúng ta gặp khó khăn, hay ăn kiêng, kết hợp ít nhất 3 điều trên mới được gọi là giữ chay.

Các thánh đã để lại cho chúng ta rất nhiều gương sáng về giữ chay, điển hình là thánh Gioan Vianney. Thánh nhân đã giữ chay ngay từ khi còn là một thanh niên, một chủng sinh, để rồi trở thành một vị Thánh Cao Cả.

Cám dỗ ngọt ngào

Chị Thủy, nhân viên văn phòng của một công ty nước ngoài, chia sẻ: *"Thứ sáu tuần thánh vừa qua, vì là ngày giữ chay, sáng đi làm em không ăn gì. Đến trưa, anh trưởng phòng thông báo, công ty thưởng cho phòng chúng ta một khoản tiền đủ để ăn trưa khá thịnh soạn, báo để anh chị em chuẩn bị. Thật tình, bụng rất đói, lại là một bữa tiệc nên mới đầu em rất háo hức, nhưng nhớ lại, hôm đó là ngày giữ chay, không thể nào tham dự được. Tươi cười vui vẻ, em chúc mọi người ngon miệng và xin kiếu: Em không thể tham dự được, vì hôm nay người Công giáo chúng em giữ chay".*

Một bạn nam sinh viên vừa mới mua ổ bánh mì dồi thịt, chợt nhớ ngày giữ chay nên đã gạt bỏ hết thịt mà anh hăng thềm thường...

Một ông nói: *"Tôi là người rất cương quyết vậy mà vẫn bị ma quỷ cám dỗ. Đã giữ chay từ sáng đến giờ, chiều đi làm về ngang quán nước, được anh bạn mời cạ ly bia, uống xong mới nhớ...".* Bức xúc, anh nói vui: *"Hàng ngày đi qua đây, có ai mời đâu!".*

Lạy Chúa, giữ chay và cầu nguyện là phương cách để chúng con được gần với Chúa, được thưa chuyện cùng Chúa. Xin cho chúng con luôn biết siêng năng thực hành việc lành này, để được Chúa thương và tha thứ. Chúng con cầu xin, nhờ Đức Giêsu Kitô Con Chúa, Chúa chúng con. Amen.

Cảm nhận về một người cha(*)

Thảo Lam

Giáo hạt Gia Định



Lm Giuse Phạm Quang Tuyền

Đến Bà Rịa – Vũng Tàu, người ta thường liên tưởng ngay đến du lịch. Khi đến Gx Hải Lâm (GP Bà Rịa), trên lộ trình qua bãi biển Long Hải, tôi thấy nhiều du khách đến tắm biển và ngắm phong cảnh đẹp nơi đây.

Khuôn viên Gx Hải Lâm rộng khoảng hơn 3000 m². Bước vào cổng, chúng ta nhìn phía tay phải thấy ngay núi Đức Mẹ, người thiết kế mô hình trông thật hấp dẫn, ai đến đây lần đầu hẳn là đều dừng lại ngắm cách sắp xếp các tượng thật hài hòa và độc đáo, lối mỹ thuật tao nhã thu hút lòng người; nhìn sang phía bên trái là tượng Thánh Cả Giuse tay cầm cây thước thợ và dẫn thêm Cậu Bé Giêsu. Giuse là dân lao động, vì thế Giáo Hội đã dành tháng Ba để kính nhớ Thánh Cả Giuse, đồng thời là bốn mạng Giáo hội Công giáo, gương mẫu của giới lao động và các gia trưởng. Ngài sống cuộc đời khiêm nhu trong lao động. Chính Chúa Giêsu, dù là con Duy Nhất của Thiên Chúa, cũng được gọi là “Con của Bác Thợ Mộc”.

Nhưng điều cảm động nhất mỗi khi có người đến thăm giáo xứ là họ đứng lặng người trước phần mộ cha Giuse Phạm Ngọc Tuyền được an táng phía trước dưới tượng đài Thánh Cả Giuse.

Tôi đứng cạnh một bà trạc 80 tuổi, nghe bà nói: *"Cha được diễm phúc, vì cứ mỗi chiều thứ tư hằng tuần, ngài dâng lễ xong thì đều cùng cộng đoàn đến đọc kinh viếng Thánh Cả Giuse"*. Bà cho biết rằng bà thường nghe cha Tuyên nói: *"Hãy đến cùng Giuse và học nơi người sự công chính. Người âm thầm hy sinh và chịu đựng tất cả trong gian khó, luôn chấp nhận, không hề thở than, dù bị nghi ngờ hay hiểu lầm"*. Thế nên bà luôn cầu nguyện cùng Thánh Cả Giuse.

Bà nói thêm: *"Tội nghiệp lắm chị ơi! Chị thấy đó, tất cả đều do cha Giuse Tuyên xây dựng, sắp xếp, từng bụi cây, từng đám cỏ. Ngài bài trí rất đẹp, để khi có người đến dự lễ hoặc tham quan, ai ra về vẫn còn lưu lại ấn tượng. Ngài nói thế đấy!"*. Bà có cảm nhận cha Giuse Tuyên giống như vị mục tử nhân lành, luôn sát cánh với cộng đoàn giáo dân, chăm lo đời sống tinh thần cũng như vật chất, an ủi, giúp đỡ, không phân biệt sang hèn. Giờ thì cha Giuse đã về cùng Cha Thánh của ngài.

Đứng trước phần mộ cha Giuse, hình bóng ngài như ẩn hiện trong trí tôi. Ký ức ùa về: Ngày giáo hạt Gia Định mời cha Giuse đến dâng lễ tạ ơn kính Lòng Chúa Thương Xót...

Ngài rất phấn khởi trong bài giảng lễ: *"Hôm nay, tôi trở về nơi đây, nơi mà thuở nhỏ từng cắp sách đi học, chiều đi nhà thờ giúp lễ, rồi từ từ Chúa dẫn đi tu. Cuộc đời tôi bắt đầu từ đây, tôi phó thác trong tay Chúa... Chiều nay, đến với hạt Gia Định, dâng lễ tại Gx Vô Nhiễm, như là một cơ duyên, chị Trưởng phụ trách Cộng đoàn LCTX Giáo hạt mời đến dâng lễ Tạ Ơn Kính LCTX..."*.

Bài giảng ghi đậm những dấu đinh của Chúa Giêsu bị quân dữ đóng vào chân tay và lưỡi đòng đâm vào cạnh sườn, nên Máu và Nước tuôn chảy ra. Tia sáng màu trắng mang ý nghĩa thanh tẩy mọi vết nhơ tội lỗi, còn tia sáng màu đỏ truyền sức sống cho chúng ta.

Đứng trước phần mộ của ngài, tôi thắp nén hương tưởng nhớ hình ảnh người cha rất năng động với lòng nhiệt thành phụng sự kính mến Chúa và yêu thương người, hình ảnh ngài bất chợt hiện về với nụ cười đôn hậu, ánh mắt hòa nhã ẩn chứa tình thương là hãy trao cho nhau thông điệp "hiệp nhất và xây dựng" để cùng nhau bước trên con đường về Nhà Chúa. Ngậm

ngủi cùng với bao giáo dân trong xứ, trong hạt, và cùng với GP Bà Rịa vô cùng thương tiếc cha.

Trong khuôn viên Gx Hải Lâm bao phủ một màu trắng hòa cùng cả giáo phận, không riêng Gx Hải Lâm và Gx Long Hải mà cha quản nhiệm, ai cũng tỏ lòng thương tiếc và quý mến cha, mọi người đều chít vành khăn tang bùi ngủi tiễn biệt.

Hy lễ cuối cùng cha dâng trước khi vào bệnh viện ngày 25/12/2012, cũng là ngày cha kỷ niệm thụ phong linh mục: 25/01/2000.

Và ngày 25/01/2013, cha đã vĩnh biệt ra đi: *"Đây là sự tình cờ hay hữu ý? Chúa trao tác vụ, Chúa lại dẫn đi. Giáo dân chịu phân ly. Buồn nào hơn người đi kẻ ở! Chiều nay trong Thánh lễ cầu hồn, con thắm cầu nguyện Chúa thương đoái nhìn, ban cho cha Giuse được phúc trường sinh, Thiên đàng vui hưởng, trọn tình ơn thiêng!".* Ngày 25 như một ngày định mệnh!

Ca đoàn cất tiếng hát thánh thót, du dương, trầm bổng: *"Lạy Chúa, trọn đời con đã dâng đã dâng cho Ngài, trọn đời con bước theo chân Ngài. Con muốn Chúa ở đâu thì cho con ở đó..."*.

Như "thay lời muốn nói" dâng lên Thiên Chúa giàu Lòng Thương Xót, xin dâng Chúa trọn cuộc đời với cả tâm tình ước nguyện của cha Giuse còn đọng lại trong tâm hồn những ai hết lòng yêu mến và phụng sự Chúa.

(* Cha Giuse Phạm Ngọc Tuyển sinh ngày 7/10/1959 tại Biên Hòa, Đồng Nai.

1972 – 1975: tu học tại tiểu chủng viện thánh Phaolô GP Xuân Lộc

1980 – 1990: học Triết học & Thần học tại Sài Gòn

1987 – 1991: giúp xứ Kẻ Sặt, GP Xuân Lộc

1992 – 2000: giúp xứ Châu Pha, GP Bà Rịa

Ngày 25/1/2000: thụ phong linh mục tại Nhà thờ Chánh Tòa Xuân Lộc

2001 – 25/1/2013: Chánh xứ Gx Hải Lâm và phụ trách xứ Long Hải, GP Bà Rịa.

Công Đồng Vatican II, Đức GH Biển Đức XVI và Giáo Hội Công Giáo Việt Nam

Fx. Đỗ Công Minh

Nhân dịp Lễ Tro đầu mùa Chay, đài Vatican cho biết, Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI đã gặp gỡ các linh mục thuộc giáo phận Rôma lần cuối trong triều đại Giáo hoàng của ngài tại Vatican. Đây là tuần lễ của mọi sự bất ngờ. ĐGH Biển Đức XVI từ chức (ngày 11/2/2013, hiệu lực từ 20 giờ ngày 28-2-2013), với lý do là bị hạn chế bởi "suy giảm năng lực của trí óc lẫn thể lý". Nhưng sáng thứ năm, 14-2, ngài đã phát biểu ngẫu hứng một bài quan trọng dài 50 phút về quan điểm của ngài về tương lai của Giáo Hội. Theo ngài, tương lai này là hoàn toàn liên kết với việc áp dụng "Công đồng Vatican II đích thực", chứ không phải "Công đồng ảo". Vốn ngài bị cáo buộc là đã bóp méo bởi "các phương tiện truyền thông" trong ý nghĩa của cách phân tích "chính trị", chứ không phải theo nghĩa của đức tin.

Nói về chủ đề ưa thích của ngài là việc áp dụng Công Đồng Vatican II, vốn sẽ là dấu chứng của triều đại giáo hoàng của ngài, Đức Thánh Cha nhắc lại các hoàn cảnh lạc quan của sự kiện này đối với Giáo hội (1962-1965). Trong đó, ngài tham gia như là một nhà thần học trẻ: *"Chúng tôi đã đến Công đồng với niềm vui và sự nhiệt tình. Có một kỳ vọng không thể tin được, đó là người ta hy vọng rằng mọi thứ sẽ được đổi mới (...). Vào thời kỳ ấy, Giáo Hội vẫn còn là khá mạnh, có đông người tham dự thánh lễ, ơn gọi linh mục và tu sĩ đã giảm xuống một chút nhưng vẫn còn đủ. Tuy nhiên, chúng tôi cảm thấy rằng Giáo hội không tiến hơn và đã giảm bớt, Giáo Hội dường như thuộc về quá khứ"*.

Trong phát biểu của mình, Đức Giáo Hoàng than phiền có hai cách nhìn về Công đồng: Công đồng ảo, Công đồng của các phương tiện truyền thông gần như một Công đồng tự tại. Ngài nói thêm: *"Đương nhiên, Công đồng của các nhà báo không được giải thích bởi đức tin, nhưng bởi các loại phương tiện"*

truyền thông ngày nay...". Cách nhìn thứ hai, một Công đồng đích thực, một công đồng đức tin: "Công đồng đích thực phải rất khó khăn để được cụ thể hóa và được thực thi. Bởi vì Công đồng ảo mạnh hơn so với Công đồng đích thực". Đức Giáo Hoàng đã nói như trên và tỏ ra tự tin. Một lần nữa, ngài đoán chắc rằng ngài sẽ tiếp tục làm việc theo chiều hướng đó, nhưng từ nay, với vũ khí duy nhất là lời cầu nguyện: "Trách nhiệm của chúng ta, đặc biệt là trong Năm Đức Tin này (được ngài khởi xướng từ tháng 10-2012 để khuyến khích người Công giáo tái khám phá ý nghĩa đức tin của họ), là làm việc để cho Công đồng đích thực được thực hiện với sức mạnh của Chúa Thánh Thần, và Công đồng sẽ canh tân Giáo Hội thực sự".

Đối với người Công Giáo Việt Nam, chúng ta không đi ra ngoài quỹ đạo của hai cách nhìn nói trên. Một số người cho rằng chưa có nhiều đổi mới theo Công Đồng tại Giáo hội Công Giáo Việt Nam, thậm chí có người còn muốn duy trì thời tiền Công Đồng. Nhưng số đông cho thấy Công Đồng đã làm thay đổi bộ mặt của Giáo Hội và đời sống Giáo hội. Người tín hữu Việt Nam không còn là người chỉ biết "giữ đạo" nhưng là mạnh dạn đòi hỏi "sống đạo". Nhờ ánh sáng của các văn kiện Công Đồng mà mọi người hiểu và góp phần vào việc áp dụng những thay đổi của Phụng vụ Thánh: Thánh lễ với nhiều cải cách các nghi thức phụng vụ, cử hành Đức Tin, được dùng tiếng bản xứ. Thánh kinh và kinh sách được biên soạn phù hợp với văn hóa các dân tộc. Việc đề cao vai trò giáo dân trong các sinh hoạt của Giáo Hội. Việc thành lập các đoàn thể Công Giáo tiến hành và trao trách nhiệm "làm Tông đồ, nên tông đồ" trong giới, trong ngành nghề, môi trường sống của mình, dẫn đến việc thực thi bác ái cụ thể qua các chuyển công tác xã hội, bảo vệ môi trường, bảo vệ quyền lợi của giới lao động, của dân nghèo. Tinh thần đối thoại, chứ không lên án. Nhận lỗi và xin lỗi với thế giới, các tôn giáo, các dân tộc, đồng bào (dịp Năm Thánh 2000),... Việc đề cao đạo hiếu, tôn kính tổ tiên theo phong tục Á Đông, hội nhập văn hóa để Tin Mừng được công bố cho mọi người mà theo cách diễn tả của Thư Chung 1980 là "*Sống Phúc Âm giữa lòng dân tộc để phục vụ hạnh phúc của đồng bào*" hay sống tinh thần "*Đức Kitô giữa dân của mình*" theo cách



diễn tả của ĐGH Biển Đức XVI trong huấn từ trước các vị Hồng Y, Tổng Giám Mục, Giám Mục trong hội đồng Giám Mục Việt Nam, và còn nhiều điều khác cũng bắt nguồn từ Công đồng Vatican II.

Công Đồng Vatican II được định nghĩa là một Lễ Hiện Xuống mới, là Mùa xuân của Hội Thánh Công Giáo mãi mãi mang tính hiện thực trong lòng Giáo hội Việt Nam. Chia tay ĐGH Biển Đức XVI khi ngài lui về ẩn dật, người đã hiện diện trong thời gian diễn ra Công Đồng, đã góp phần soạn thảo các văn kiện Công Đồng, đã thực thi, khuyến khích, và nhắc nhở con cái mình thực thi, tiếp tục có những sáng kiến phát huy những ý tưởng từ Công Đồng mãi mãi ở bên chúng ta, những người tín hữu Việt Nam. Người Công Giáo Việt Nam tri ân ngài, luôn cố gắng phấn đấu để trở thành những *"người Công Giáo tốt cũng là công dân tốt"* như lời ngài căn dặn (Huấn từ với HĐGMVN trong dịp Ad Limina năm 2009).

(tham khảo Vietcatholic.com)

CHÚC MỪNG BỐN MẠNG

Ngày 19.3.2013, mừng kính trọng thể thánh Giuse, bạn trăm năm Đức Maria.

Ban Chấp Hành Cộng Đoàn LCTX TGP xin chúc mừng bốn mạng các anh:

- GIUSE MARIA BÙI TUẤN MINH**
- GIUSE VŨ VĂN PHÁCH**
- GIUSE NGUYỄN VIỆT TRUNG**
- GIUSE PHẠM ĐÌNH VINH**

Chúc các anh luôn sống theo mẫu gương Âm Thần và Khiêm Nhường của Thánh Cả, chu toàn trách vụ "Quản Gia" mà Chúa đã trao.

7 lá thư tình của Chúa Giêsu viết từ trên Thánh giá

(dựa trên bảy lời cuối của Chúa Giêsu trên Thánh Giá)

Cát Minh

PHI LÔ – Trong Kinh Thánh, số 7 là con số tượng trưng sự hoàn hảo, sự trọn vẹn (*). Chúng ta đã biết về 7 lời cuối của Chúa Giêsu nói khi Ngài bị treo trên Thánh Giá, nhưng chúng ta đã hiểu đúng giá trị thần học trong những lời đó? Mùa Chay là thời điểm cứu độ, là thời gian phù hợp và cần thiết để chúng ta suy ngẫm và thực hành những điều Chúa Giêsu muốn nhắn nhủ riêng với mỗi người chúng ta. Có thể chúng ta sẽ cảm thấy “đau nhói”, nhưng cảm giác đó chứng tỏ chúng ta còn điếm phúc vì lương tâm chưa đến nỗi xơ cứng, chai lì. Hãy “chết với Đức Kitô để được phục sinh với Ngài” (2 Tm 2:11).

LÁ THƯ TÌNH YÊU THỨ NHẤT

Lời Chúa: "*Lạy Cha, xin tha cho chúng vì chúng không biết việc chúng làm*" (Lc 23:34).



Con yêu dấu của Thầy,

Lời thứ nhất trong bảy lời sau cùng của Thầy trên Thánh giá là Thầy xin Cha Thầy **tha thứ** cho những người đã đánh đòn và đóng đinh Thầy. Trong cơn đau đớn, quần quai tội cùng trên thánh giá ấy, làm sao Thầy lại có thể nói lên điều đó với những quân lính đang đứng nhìn lên chế nhạo mình? Khó lắm con ơi, nếu như tình yêu của Thầy không mãnh liệt hơn sự chết, và nếu không có sức mạnh của Chúa Thánh Thần. Thầy đã chẳng nói với các con rằng: "*Đối với con người*

thì không, nhưng đối với Thiên Chúa thì mọi sự đều có thể được” (Mc 10:27). Thế giới hôm nay dư thừa tội lỗi và tiền bạc, nhưng tình yêu và sự tha thứ lại đang thiếu hụt nghiêm trọng. Thiếu hụt đến nỗi người ta có thể giết nhau thay vì tha thứ cho nhau. Lời thứ nhất Thầy nói trên Thánh Giá chỉ là sự lặp lại lời trong kinh Lạy Cha mà Thầy đã truyền dạy cho con: "Xin Cha tha nợ chúng con như chúng con cũng tha kẻ có nợ chúng con".

Luật xưa dạy rằng "mắt đền mắt, răng đền răng" (Xh 21:24; Lv 24:30; Đnl 19:21), nhưng Thầy mời gọi con hãy dùng tình yêu mà xoá bỏ mọi hận thù, ghen ghét. Vì yêu mến Thầy, con hãy tha thứ cho tha nhân. Một khi con tha thứ cho người khác, thì chính con cũng được Cha ở trên trời tha thứ mọi tội lỗi cho con. Khi làm điều đó, con không những đã nhổ đi một cái đinh đóng trên tay chân của Thầy, mà con còn nhổ đi một cái đinh đang đóng trên cuộc đời của con, để con được tự do. Con có bao giờ nhổ một cái đinh rỉ sét đóng trên một thanh gỗ chưa? Thật không dễ để nhổ trọn vẹn một cái đinh rỉ sét ra khỏi thanh gỗ. Nó thường bị gãy nơi phần rỉ sét, và để lại phần rỉ sét nằm im nơi thanh gỗ. Cho dù có nhổ được cái đinh ra đi nữa, thì nó vẫn để lại một lỗ đinh và vết vàng loang lổ trên thanh gỗ.

Con ơi, sự không tha thứ chính là hình ảnh của một cái đinh rỉ sét đã bám chặt vào thanh gỗ. Bao lâu sự tha thứ chưa được giải thoát, thì bấy lâu nó sẽ như phần rỉ sét của cái đinh cắm sâu trong trái tim của con.

Trong Mùa Chay này, con hãy dành ít thời gian xem điều gì, hay người nào con cần tha thứ. Người ấy cũng có thể là chính con, cũng có thể là người đã khuất. Nếu mỗi ngày trong 40 ngày Mùa Chay, con tìm được một điều hay một người để tha thứ nhờ vào sức mạnh của Thiên Chúa, thì Thầy bảo thật với con rằng, con đã được tái sinh trong đời sống mới và được phục sinh cùng với Thầy.

Để khởi sự thực hiện điều này, Thầy mời gọi con hãy viết trên miếng giấy tên của một người hay điều gì đó mà con cần tha thứ hay cần được giải thoát. Sau đó, con thả lên một ngọn nến, cầu nguyện và xé bỏ miếng giấy ấy đi. Kế đến, con



đem cây nến đang cháy đặt dưới chân Thánh Giá và dâng điều ấy hay người ấy cho Thầy.

Thầy sẽ ban cho con sức mạnh để có thể làm được điều đó, để rồi trong đêm lễ Phục Sinh, con sẽ nhận được một ngọn nến mới từ Thầy, ánh sáng của Chúa Kitô phục sinh, ánh sáng của tin yêu, bình an và hy vọng, và Thầy mong ánh sáng ấy được bùng sáng lên. Con được kêu gọi để trở nên ánh sáng của Thầy giữa thế giới hôm nay đầy bóng tối và hận thù đang lan tràn khắp nơi.

LÁ THƯ TÌNH YÊU THỨ HAI

Lời Chúa: "*Hôm nay, người sẽ ở trên Thiên đàng với Ta*" (Lc 23:43).



Con yêu dấu của Thầy,

Chỉ một lời nói **thành tâm sám hối** sau cùng của "người trộm lành", mà anh được Thầy hứa ban Thiên đàng. Nếu một người trộm cướp vẫn có cơ hội vào thiên đàng và trở thành thánh, thì hỏi con, con còn có nhiều cơ hội hơn thế nữa. Đừng để cơ hội qua đi và đừng tiếc nói lời sám hối tội lỗi của mình. Thầy bảo thật với con, Thầy sẽ không từ chối bất cứ sự sám hối nào, bất kể quá khứ của họ thế nào đi nữa.

Tội lỗi của con đã được trả với một giá rất mắc bằng giá máu cứu chuộc của Thầy, nhưng Nước thiên đàng lại được sẵn sàng ban cho con với "một giá rất rẻ" không ngờ. Giá ấy là lòng thành tâm sám hối ăn năn. Như Thầy luôn đón nhận và cho con cơ hội sám hối trở về, thì Thầy cũng mong con hãy cho người khác có cơ hội trở về, và làm hoà với con. Bất chấp quá khứ và tội lỗi của người trộm lành, khi Thầy nói "hôm nay, người sẽ ở trên thiên đàng với Ta", là Thầy muốn nói đến giây phút hiện tại, không phải hôm qua hay ngày mai. Vậy Thầy cũng muốn nói với con rằng:

- Hôm nay, con hãy sám hối và thành tâm trở về với Thầy.
- Hôm nay, con hãy cầu nguyện và làm việc bác ái.
- Hôm nay, con hãy dự lễ như là thánh lễ cuối cùng của cuộc đời con.
- Hôm nay, con hãy sống như là ngày cuối cùng của con trên trần gian này.
- Hôm nay, con hãy chuẩn bị phần hồn của con như thể ngày mai sẽ là ngày tận thế.

Con không làm chủ thời gian và ngày ấy sẽ đến vào lúc con không ngờ. Năm cô trinh nữ khôn ngoan là năm cô trinh nữ luôn có đèn và có dầu để khi Chàng Rể đến thì các cô đã sẵn sàng theo Ngài. Con hãy luôn mang trên mình Đèn Đức Tin và Dầu Bác Ái, vì đó là điều đẹp lòng Thầy, vì đó là điều con sẽ mang theo khi từ giã cõi đời.

Để thực hiện điều này, hôm nay con hãy mang tâm tình của người con hoang đàng đứng dậy và đến quỳ dưới chân của Thầy. Con hãy thổ lộ mọi tâm tư, bày tỏ mọi ý định và ước vọng của con cho Thầy. Thầy sẽ lắng nghe như Thầy đã nghe Maria tâm sự, vì Thầy là Thiên Chúa đã mang lấy xác phàm nhân, và biết cảm thông nỗi đau khổ của con người. Thầy không còn gọi con là tội tử nữa nhưng là bạn hữu của Thầy, vì con đã được tiền định nên đồng hình đồng dạng với Thầy.

LÁ THƯ TÌNH YÊU THỨ BA

Lời Chúa: "Thưa Bà, này là con Bà; này con, đây là Mẹ con" (Gioan 19:27).

Con yêu dấu của Thầy,

Điều cao quý nhất của Chúa Cha là **ban tặng** Người Con yêu dấu của Ngài cho nhân loại. Thế nhưng chưa đủ, Ngài còn ban cho con một Người Mẹ. Mẹ Maria là Mẹ của Thầy và cũng là Mẹ của con. Như Mẹ đã yêu thương, chăm sóc cho Thầy thế nào thì Mẹ cũng sẽ yêu thương và chăm sóc con như vậy. Con ơi, có Mẹ Maria là một điểm phúc lớn lao cho con. Khi Thầy sinh ra tại Bêlem vào đêm đông giá rét, thì Mẹ Maria tỏa hơi ấm Từ Mẫu sưởi ấm cho Thầy. Khi Hêrôđê muốn lấy mạng sống của

Thầy thì Mẹ đã ẵm Thầy trốn sang Ai-cập. Khi lên Giêrusalem lạc mất Thầy thì Mẹ đã vội vã đi tìm lại Thầy. Phép lạ đầu tiên Thầy làm cho nước hóa nên rượu cũng là nhờ lời cầu bầu của Mẹ. Mẹ đã theo Thầy trên con đường thập giá lên đồi Golgotha, và Mẹ đã đứng dưới chân Thánh Giá lúc Thầy tắt thở khi các môn đệ của Thầy bỏ trốn.



Hỡi con, con hãy nhớ rằng trong mọi biến cố của cuộc đời, ngoài Thầy ra, con còn có Mẹ. Khi cuộc đời của con lạnh lẽo giá rét tình người, con hãy tìm đến trong cung lòng của Mẹ Maria. Khi ai đó muốn cướp đi cuộc sống của con, con hãy tìm đến ẩn náu nơi tà áo của Mẹ. Khi con lạc bước xa Thầy, con hãy tìm bước theo gót chân Mẹ. Khi cuộc đời con thiếu rượu, con hãy thành khẩn cầu xin với Mẹ. Khi con cảm thấy thập giá đè nặng trên đôi vai, con hãy xin Mẹ đồng hành với con. Và khi con sắp trút hơi thở cuối cùng, con hãy phó dâng hồn xác cho Mẹ. Những gì Mẹ nhận nơi con, Mẹ sẽ dâng lên cho Thầy. Thầy bảo thật con, không một điều gì Mẹ xin Thầy mà Thầy lại từ chối không nhận lời Mẹ.

Con hãy học nơi Mẹ Maria sự khiêm nhường, xin vâng, tin theo Thánh Ý Chúa, và Mẹ luôn tin tưởng để Chúa thể hiện thánh ý của Ngài trên cuộc đời của Mẹ. Để thực hiện điều này, con hãy nhận một chục Kinh Mân Côi, và đọc với hết tấm lòng yêu mến trước tượng ảnh của Mẹ. Con hãy dâng hiến cuộc đời con cho Mẹ, để Mẹ sẽ dẫn dắt và phù hộ cho con trong mọi lúc.

(Còn tiếp 1 kỳ)

() Ví dụ: Sách Sáng Thế đề cập 7 ngày trong công trình sáng tạo của Thiên Chúa (St 1:1-31 và 2:1-4); thư gửi đến 7 Hội Thánh (Kh 1:4.11.20a.20b), với 7 hoàn cảnh khác nhau ám chỉ đến tất cả các Hội Thánh qua mọi thời đại. Trong lời tung hô ở Kh 7:12, liệt kê 7 đặc tính của Thiên Chúa: "Amen, lời chúc tụng, vinh quang, khôn ngoan, lời tạ ơn, danh dự, uy quyền và sức mạnh thuộc về Thiên Chúa chúng ta đến muôn thuở muôn đời, amen". Đó là cách diễn tả sự trọn hảo nơi Thiên Chúa.*

GIÁO DỤC KITÔ GIÁO

Trắc nghiệm trước ngưỡng cửa hôn nhân

Gioakim Trương Đình Giai

(Kỳ 2)

Yêu nhau là cùng nhìn về một hướng. Đây là điểm chung quan trọng nhất mà bạn cần phải coi trọng nhất, không thể nào coi thường, trừ phi bạn xem thường hạnh phúc của chính mình. Sự thu hút về nhau sẽ phai nhạt theo năm tháng theo quy luật khi người ấy không còn được che chắn bởi một tấm màn, khi người ấy không còn gì là bí nhiệm đối với bạn.



Thật ra con người luôn luôn có những điều mới để khám phá và chẳng bao giờ bạn có thể nói tôi đã biết tất tần tặn về một con người cho dù vợ hay chồng của bạn. Nhưng tiếc thay con người đa số do thiếu cận, thành kiến, nên thường không

khám phá được điều gì mới nơi người bạn đời của mình sau khi đã hình thành một cái hình ảnh nào đó về người ấy, vì quen bám víu vào cái nhận thức định kiến ban đầu, cũ rích ấy.

Điều mà cả hai cùng hướng tới nói trên là lý tưởng, lẽ sống, khát vọng sâu xa mà hai người cùng chia sẻ. Nó tìm ẩn nơi niềm tin tôn giáo, cái chân thiện mỹ, lòng nhân đạo. Là tất cả những gì làm nên niềm vui sâu xa và, ý nghĩa của cuộc sống, lẽ sống của hai người. Kế đến là quan niệm sống xuất phát từ chính lẽ sống và nền giáo dục của hai người. Tiếp đến là những đam mê, sở thích của hai người. Rồi sự môn đăng hộ đối, điều này cũng rất quan trọng để tránh được những hiểu lầm do mặc cảm tự ti. Sự chênh lệch tuổi tác cũng là một vấn đề cần nên tránh. Vì thông thường tuổi tác chênh lệch thì nhận thức cũng

chênh lệch, khó có thể đồng cảm. Rồi quan hệ giữa hai bên gia đình cũng rất quan trọng vì giáo dục có tác động ít nhiều vào bản thân của mỗi người.

Tùy từng cá nhân, tùy thang giá trị mà mỗi người đặt ra cho mình mà mức độ quan trọng của những điều nói trên biến thiên, tăng thêm hay giảm đi.

Nếu không có những điểm chung chính yếu giữa hai người, sẽ xảy ra xung đột thường xuyên, và rất dễ có nguy cơ dẫn đến chia tay nhất là khi không có tình yêu thực sự.

Bạn đừng bao giờ quyết định đi đến hôn nhân chỉ dựa trên sự phải lòng. Vì sự phải lòng không bảo đảm cho sự hòa hợp trong hôn nhân. Nó chỉ là một yếu tố bấp bênh, không kéo dài. Phải lòng hôm nay mất lòng ngay mai là chuyện thường. Tình cảm nồng nàn ban đầu không hẳn bảo đảm cho sự hòa hợp gắn bó giữa hai người sau hôn nhân. Nói nôm na, chưa đựng trận mọi dự đoán đều khập khiễng.

Điều quan trọng là bạn phải nhìn cho ra được những điều trái ý, trái tai gai mắt, những khuyết điểm của người ấy và xem coi nó tác động như thế nào đối với bản thân bạn như bạn có thể chấp nhận được thì bạn mới có thể nghĩ đến việc tiến xa hơn với người ấy. Chỉ là có thể thôi bởi, lúc ấy giữa hai người còn nhiều cuốn hút, các bạn có thể dễ dàng chấp nhận những khuyết điểm của nhau. Nhưng đến khi sống chung thành vợ chồng khi tình cảm đã với, sự cuốn hút cũng mất dần, những khuyết điểm mà bạn nghĩ là có thể chấp nhận được có thể trở nên những điều khó chấp nhận.

Nhưng dù sao bạn cần phải biết rằng con người luôn ở trong tình trạng biến đổi. Những gì bạn biết được nơi người ấy hôm nay vào thời điểm này không nhất thiết vẫn còn giá trị vào những thời điểm khác vào ngày mai. Người ấy có thể thay đổi. Bạn hoàn toàn không thể đoán biết được điều gì sẽ xảy ra trong tương lai. Chính vì thế, hôn nhân luôn luôn là một cuộc phiêu lưu không hẳn là thú vị mà có khi là ngược lại. Có những điều xảy ra ngoài ý muốn, trái ý của bạn.



Để tránh bớt những hụt hẫng, những cú sốc, bạn luôn phải chuẩn bị cho tình trạng xấu nhất có thể xảy ra. Nói nôm na, bạn phải chấp nhận hết thì mới mong khỏi quy ngã. Có như thế, bạn mới có thể bước vào đời sống hôn nhân một cách vững tâm được. Để có thể chấp nhận hết, bạn phải có một tình yêu lớn lao, một con tim rộng mở, một vòng tay bao dung, một cái nhìn tích cực, không thành kiến, luôn mới mẻ về người bạn đời của mình.

Nhưng điều quan trọng nhất bạn phải nhớ, đó là không bao giờ nên lập gia đình với những típ người sau đây:

1, Người chưa trưởng thành. Vì người ấy không biết yêu, không biết đón nhận, quý trọng tình yêu, không biết xây dựng hạnh phúc gia đình, sống không có trách nhiệm trong tình yêu, sẽ gây đau khổ cho bạn và có khả năng làm cho hôn nhân tan vỡ, nhất là khi bản thân người ấy lại là người ích kỷ, cứng đầu, nhận thức sai lạc và bạn lại không đủ kiên nhẫn, lòng bao dung, cảm thông và tha thứ.

2, Người có nhận thức lệch lạc mà lại cứng đầu. Vì do nhận thức sai lạc người ấy sẽ có những ứng xử sai lạc trong lời nói, cử chỉ và hành động, điều đó sẽ gây sốc thường xuyên cho bạn, sẽ làm khổ tâm trí bạn. Hơn nữa, bạn sẽ không thể nào đối thoại với người ấy trong khi đối thoại là con đường chính yếu để giải quyết xung đột trong hôn nhân, tạo sự hòa hợp, thăng tiến trong hôn nhân.

3, Người ích kỷ. Vì người ấy không thể yêu bạn và mang lại cho bạn điều gì ngoài sự mất mát, hụt hẫng.

Hôn nhân chỉ đổ vỡ khi bạn hèn nhát, buồng súng đầu hàng trước gian nan thử thách, ví dụ khi bị địch thủ tấn công. Địch thủ ở đây có thể chính là người bạn đời của bạn. Đừng nghĩ rằng người bạn đời luôn luôn là bạn đồng hành, nâng đỡ, bên vực bạn. Đôi khi người bạn đời lại là kẻ thù, địch thủ của bạn theo một nghĩa nào đó, làm cho bạn không thực hiện được mục đích cao cả của đời sống chung cũng như của riêng bạn. Đôi khi bạn đời của bạn không có, hay thiếu ý thức vun đắp và xây dựng hạnh phúc gia đình, thậm chí đôi khi còn phá hoại mà không biết hay do không có thiện chí do ý hướng không ngay

lành. Khi đó trách nhiệm của bạn sẽ nặng nề gấp bội. Nếu bạn không có niềm tin và ý chí nghị lực đủ mạnh thì mọi sự rất dễ đổ vỡ.



Kẻ thù nguy hiểm nhất của hạnh phúc gia đình là ma quỷ, đầu mối của mọi chia rẽ bất hòa trong gia đình. Chúng vô cùng thâm độc núp dưới nhiều hình dạng khác nhau. Tác động nguy hiểm nhất của chúng là làm cho bạn mắc phải ngộ nhận trầm trọng nhất.

Đó là nghĩ rằng nghe theo lời xúi giục của chúng là sống trung thực với lòng mình. Thế gian với những hấp dẫn lôi cuốn của nó lay nhiễm cái não trạng của bạn theo ngôn ngữ của thánh Gioan. Xác thật với bản năng dục vọng của nó, đôi khi ngay cả cái thú vui xác thật chính đáng, khi tách rời với những yếu tố khác của tình yêu làm cho bạn lầm tưởng tình yêu chỉ là chuyện quan hệ tình dục, là sự thỏa mãn khoái cảm xác thật và do đó nó giết chết tình yêu khi bạn không đạt được khoái cảm xác thật như thuở ban đầu.

Kẻ thù bên ngoài cho dù đáng sợ cách mấy cũng không nguy hiểm đáng sợ bằng kẻ thù bên trong, đó là con người của của bạn, con người bị nô lệ cho tội lỗi, cho ma quỷ và mọi sự hấp dẫn của ma quỷ.

Nếu bạn đồng lõa với ma quỷ, để cho ma quỷ xỏ mũi, thế gian cuốn hút, xác thật lôi kéo, hôn nhân đổ vỡ là điều tất yếu.

Phải loại trừ khỏi lòng bạn mọi mầm mống ích kỷ, chủ nghĩa cá nhân, lòng tham lam và kiêu ngạo. Đó là những mảnh đất béo bở để ma quỷ bám vào để sống, hoành hành và ngự trị. Diệt được mầm mống đó nơi tâm hồn bạn là cướp đất sống của ma quỷ, là bỏ đói chúng, làm chúng sớm muộn cũng phải rút lui có trật tự.

(Còn tiếp 1 kỳ)



PHÒNG MẠCH MIỄN PHÍ

Làm sao tránh "tào tháo đuổi" khi đi chơi xa

Bạn là một người yêu thích đi du lịch đến những miền đất lạ, du lịch bụi, phượt? Chắc chắn rằng, trong những chuyến đi này bạn không thể kiềm nén chuyện thưởng thức những món ăn địa phương cũng như hòa nhập vào cuộc sống của người dân nơi đó.

Thật không may, loại hình du lịch khám phá này dễ dàng đẩy bạn vào các nguy cơ phải tiếp xúc với vi khuẩn, virus và những ký sinh trùng ở địa phương.

Kết quả? Bạn bị những cơn tiêu chảy ảnh hưởng đến sức khỏe cũng như chuyến đi của bạn.

Thường có từ 20% đến 60% người đi du lịch vắng phải nguy cơ bị tiêu chảy khi ăn thức ăn từ những người bán rong, xe đẩy trên đường phố hay thậm chí tại những quán bar, nhà hàng, tiệm thức ăn nếu như nơi đó có điều kiện vệ sinh quá thấp. Rủi ro sẽ càng tăng cao hơn đối với trẻ nhỏ, người lớn tuổi và người có nhu cầu sức khỏe đặc biệt.

Chúng ta nhiễm bệnh như thế nào?

Ăn hay uống những thức ăn, nước uống bị ô nhiễm chính là nguyên nhân chính gây bệnh tiêu chảy, bên cạnh những yếu tố khác như stress, thức ăn lạ hay tăng lượng cồn nhiều đột ngột như rượu, bia.

Hầu hết các bệnh tiêu chảy đều được xem là bệnh truyền nhiễm.

Nguy cơ nhiễm bệnh sẽ cao hơn khi bạn đến từ những nơi không sạch sẽ, ít được kiểm tra về an toàn vệ sinh thực phẩm hoặc bạn đến những nơi ít quen thuộc với khách du lịch.

Những thức ăn có nguy cơ ô nhiễm

- Xà lách
- Trái cây chưa gọt vỏ hay chưa nấu chín
- Sò và những món ăn chưa được nấu chín từ trứng như sốt mayonnaise

- Những sản phẩm chưa tiệt trùng như sữa và kem
- Thức ăn từ xe đẩy ngoài phố vì chúng thường ít khi được chuẩn bị kỹ và vệ sinh
- Đồ tráng miệng làm từ kem hay nước dơ hoặc chưa đun sôi.

Biện pháp phòng ngừa: Đun sôi, nấu chín, gọt vỏ hoặc bỏ nó đi

Thực phẩm

- Ăn những thức ăn vừa nấu và còn nóng
- Gọt vỏ trái cây, rau quả và rửa chúng trong nước đun sôi hay tiệt trùng trước khi ăn
- Rửa tay trước khi ăn hay bốc đồ ăn
- Tránh những thức ăn để nguội, qua đêm dù chúng đã được hâm lại.

Nước uống

- Sử dụng nước uống trong chai (lý tưởng nhất là dùng nước có ga và bạn nhớ phải kiểm tra dấu niêm phong của chai) hoặc nước đã được đun sôi.
- Tránh xa nước đá.
- Đồ uống nóng, được đóng trong chai hay lon nhìn chung là tương đối an toàn.
- Chỉ súc miệng với nước đã được nấu chín, đóng chai hay tiệt trùng.

Các dấu hiệu và triệu chứng

Tiêu chảy thường là một căn bệnh chỉ kéo dài vài ngày. Tuy nhiên, đối với một số ít người, nó có thể kéo dài hơn một tháng. Thông thường thì căn bệnh này xảy ra suốt một tuần đầu của chuyến du lịch. Các triệu chứng bao gồm:

- Đi phân lỏng nhiều lần trong khoảng thời gian 24 giờ
- Phân có màu sắc không bình thường và kèm theo đau bụng
- Sốt
- Buồn nôn
- Ói mửa

Cách điều trị bệnh tiêu chảy khi đi du lịch

Uống bột bù nước: Khi tiêu chảy chúng ta thường hay bị mất nước, bạn có thể pha bột bù nước để uống nhằm cân bằng

điện giải trong cơ thể. Tuyệt đối tránh sữa và các sản phẩm từ sữa trong vài ngày sau khi hồi phục.

Dùng thuốc cầm: Trong quá trình du lịch, bị tiêu chảy sẽ rất bất tiện cho bạn. Cách xử lý nhanh là bạn có thể sử dụng thuốc cầm tiêu chảy. Nhưng thuốc này bị cấm chỉ định cho những ai có bệnh lý đường ruột, viêm loét đại tràng. Nó cũng không thích hợp cho trẻ nhỏ.

Sử dụng kháng sinh: Các nghiên cứu đã cho thấy rằng việc sử dụng thuốc kháng sinh có thể điều trị tiêu chảy cấp cho du khách, với người thường, việc tiêu chảy sẽ được chữa khỏi trong vòng 72 giờ. Tuy nhiên cũng có một số loại bệnh tiêu chảy không thể chữa bằng kháng sinh. Bạn cần phải đến gặp bác sĩ nếu thấy triệu chứng tiêu chảy vẫn không được cải thiện trong một hoặc hai ngày.

Đi đến phòng khám kịp thời: những người già, trẻ em nhỏ rất cần sự hỗ trợ của các bác sĩ khi họ bị tiêu chảy kèm với sốt cao hoặc ra máu, chất nhầy trong phân.

Quỳnh Anh (dịch)

CHIA BUỒN

Được tin cụ bà Maria Nguyễn Thị Bán, nhạc mẫu của anh Giuse Phạm Đình Vinh, UV Truyền Thông CĐ LCTX TGP, đã được Chúa gọi về lúc 13g35 ngày 16/2/2013, hưởng thọ 84 tuổi.

Cha Tổng Linh hướng, Ban Chấp Hành CĐ LCTX TGP và các Giáo hạt xin chia buồn cùng anh và gia đình. Nguyện xin Thiên Chúa cho cụ Maria sớm được hưởng Nhan Thánh Chúa.



MỤC LỤC

✠ Lá Thư Linh Hưởng	
◆ Sống Mùa Chay	02
✠ Sống Lời Chúa	05
✠ Học Hỏi Linh Đạo	
◆ Tìm hiểu TĐ Thiên Chúa giàu lòng xót thương (B.11)	15
✠ Bài Học Từ Cuộc Sống	
◆ Một bác sĩ Phật giáo trở thành Linh mục	19
✠ Những Lời Khôn Ngoan	27
✠ Diễn Đàn	
◆ Sao Chúa bỏ con	29
◆ Tìm hiểu sứ điệp Mùa Chay	33
◆ Đường ranh	40
◆ Mùa Chay chia sẻ chuyện chay	44
◆ Cảm nhận về một người cha	46
◆ CD Vatican II, Đức GH Biển Đức XVI...	49
◆ 7 lá thư tình của Chúa Giêsu...	52
✠ GD Kitô giáo:	
◆ Trắc nghiệm trước ngưỡng cửa hôn nhân (kỳ 2)	57
✠ Phòng mạch miễn phí	
◆ Làm sao tránh 'tào tháo đuổi' khi đi chơi xa	61